

CHÚA NHẬT 1 MÙA VỌNG A

Lời Chúa: Is 2,1-5; Rm 13,11-14; Mt 24,37-44

MỤC LỤC

1. Chúa đến.....	2
2. Hãy sẵn sàng	3
3. Đừng ảo tưởng – Lm Ignatiô Trần Ngà.....	4
4. Sống tỉnh thức – Lm Jos. Tạ Duy Tuyền	6
5. Suy niệm của Ủy Ban Kinh Thánh – HĐGMVN	8
6. Niềm tin yêu phó thác.....	10
7. Âm vang mùa vọng.....	13
8. Một ánh sáng trong đêm tối	15
9. Chúa sẽ đến cho con người hạnh phúc.	16
10. Sẵn sàng đón Chúa – ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt... 18	
11. Hãy sẵn sàng	20
12. Mùa Vọng: Mùa màu xanh	22
13. Dấu hiệu thời đại – Achille Degeest.....	24
14. Chống lại thói quen – André Sève	25
15. Các con hãy sẵn sàng – R. Veritas	26
16. Chờ đợi Chúa đến	28
17. Niềm vui	30
18. Hãy sẵn sàng	32
19. Suy niệm của JKN	34
20. Hãy tỉnh thức	37
21. Tỉnh thức	39
22. Sẵn sàng.....	40
23. Chúa đến.....	41
24. Sẵn sàng.....	42
25. Tỉnh thức	43
26. Chú giải của Noel Quesson.....	44

1. Chúa đến

Mùa Vọng là mùa trông chờ Chúa đến. Chúng ta trông chờ Chúa đến là bởi vì chúng ta không được thoả mãn với tình trạng hiện tại của chúng ta. Dầu có tận tâm tận lực, chúng ta vẫn gặp phải không biết bao nhiêu điều trái ý, chẳng hạn như bệnh tật, nghèo đói, cô đơn, chia ly và chết chóc. Chúng ta tin rằng Chúa sẽ đến để lấp đầy những khát vọng chính đáng của chúng ta, đồng thời sẽ mang lại một đời sống hạnh phúc:

Sẽ không còn chiến tranh, thù hận và hao tổn tiền của nữa, vì thời đại của Chúa là thời đại hoà bình. Bản thân Chúa chính là sự bình an như lời các thiên thần hát vang trên cánh đồng Bêlem: Bình an dưới thế cho người thiện tâm.

Thời đại của Chúa là thời đại hòa bình như tiên tri Isaia đã diễn tả: Khi Chúa đến, người ta sẽ lấy gươm mà rèn nên lưỡi cày, lấy giáo mà rèn nên lưỡi hái. Nước này sẽ không còn tuốt gươm ra xông đánh nước kia. Mọi người sẽ chung sống với nhau trong hoà thuận và yêu thương. Sẽ không còn cái cảnh cá đớp cá, người trói người. Sẽ không còn cái cung cách người với người là chó sói của nhau bởi vì tứ hai giai huynh đệ, bốn bề đều là anh em ruột thịt vì cùng là con của Cha trên trời.

Người ta sẽ không còn tranh chấp lừa đảo nhau nữa bởi vì Chúa sẽ dạy chúng ta đường lối của Ngài và chúng ta sẽ tuân theo ý định của Ngài. Mọi mơ ước của con người sẽ được thoả mãn, sẽ trở thành sự thật. Vậy cảnh địa đàng này bao giờ sẽ tới? Bao giờ Chúa mới ban cho chúng ta hoà bình và hạnh phúc đích thực và lâu dài?

Điều đó chúng ta không hay biết bởi vì Chúa đã phán: Vào lúc các con không ngờ thì Con Người sẽ đến. Lúc Chúa đến có thể hiểu là giờ chết của mỗi người chúng ta, hay là ngày tận thế. Chúng ta không biết lúc nào sẽ xảy ra hai việc ấy. Do đó, lo lắng tìm biết lúc nào mình sẽ chết hay lúc nào sẽ là ngày tận thế? Đó là một việc làm luống công và vô ích. Trái lại hãy phó thác tương lai cho Chúa như lời Ngài đã phán: Chớ áy náy về ngày mai. Ngày mai sẽ lo cho ngày mai, ngày nào có sự khốn khổ của ngày ấy, nhưng tiên vãn hãy lo tìm kiếm Nước Trời và sự công chính của Ngài.

Vì thế, nhiệm vụ của chúng ta không phải là tìm biết ngày giờ lìa đời, hay ngày giờ tận thế, nhưng là chuẩn bị tâm hồn để có thể đứng vững trước mặt Con Người, khi Ngài đến. Hay như lời thánh Phaolô đã khuyên như: Chúng ta hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mang lấy khí giới của ánh sáng. Chúng ta hãy đi đứng đàng hoàng như giữa ban ngày, không ăn uống say sưa, không chơi bời dâm dăng, không tranh chấp ganh tỵ. Nhưng hãy mặc lấy Đức Kitô và chớ lo lắng thoả mãn những dục vọng của xác thịt.

Có sống như vậy thì khi Chúa đến, chúng ta sẽ được nghe những lời nói đầy êm dịu ngọt ngào và yêu thương của Chúa: Hỡi những người đã được Cha Ta chúc phúc, hãy đến, lãnh lấy phần gia nghiệp Nước Trời, đã được dọn sẵn cho các con từ muôn ngàn thuở trước.

2. Hãy sẵn sàng

Qua phân phụng vụ Lời Chúa sáng hôm nay, Giáo Hội muốn đặt chúng ta trước số phận đời đời đang chờ đón. Thực vậy, Giáo Hội đã lên tiếng khuyên nhủ chúng ta: đừng để cho những vui thú ru ngủ, trái lại hãy tỉnh thức và sẵn sàng, vì Đức Kitô sẽ đến vào ngày chúng ta không ngờ và giờ chúng ta không biết. Nhất là qua đoạn Tin Mừng, Chúa Giêsu đã trình bày về ngày sau hết như là một biến cố bất ngờ, không ai nắm vững. Thế nhưng, nhiều người trong chúng ta lại nghĩ rằng: Ngày ấy còn xa và có lẽ sẽ chẳng bao giờ xảy đến.

Trong phạm vi cá nhân, thì ngày sau hết chính là ngày cái chết gõ cửa. Đúng thế. Cái chết là một sự kiện vừa chắc chắn lại vừa gần gũi. Với cái chết chúng ta sẽ phải ra trước tòa án tối cao của Thiên Chúa, để chịu phán xét về những việc lành dữ mình đã làm khi còn sống ở trần gian này.

Bài Phúc Âm đã cho chúng ta thấy hai giới tuyến rõ rệt: Bây giờ, hai người đàn ông đang ở ngoài đồng, một người được tiếp nhận còn một người bị bỏ rơi. Và có hai người đàn bà đang xay, một người được tiếp nhận còn một người bị bỏ rơi. Vậy thì Lời Chúa có ý nghĩa gì?

Cả hai trường hợp đều cho chúng ta thấy hai người đang làm việc trong ngày Đức Kitô trở lại, thế nhưng số phận đời đời của họ thì lại hoàn toàn khác biệt nhau. Một người thì sẽ được đưa về trời hưởng hạnh phúc vĩnh cửu, còn một người thì sẽ bị đày đoạ trong hoả ngục với muôn vàn khổ đau. Bởi vì họ đã chống đối ơn sủng và tình thương của Chúa cho đến cùng. Chính vì thế mà vấn đề quan trọng nhất đó là sống trong tình thương và ơn sủng của Chúa.

Vì yêu thương chúng ta và muốn cho chúng ta được cứu rỗi, Chúa Giêsu đã nhiều lần nhắc nhở chúng ta: Hãy tỉnh thức và sẵn sàng. Trong một ngày mà thôi, có biết bao nhiêu người đã phải vĩnh viễn ra đi vào lúc họ nghĩ rằng ngày ấy còn xa, nên chẳng kịp chuẩn bị và sửa soạn. Một tai nạn xe hơi. Một cơn đau tim hay một ngọn gió độc bất ngờ nào đó.

Chúng ta phải cảm phục thái độ can đảm của những người tín hữu trưởng thành, khi phải đối đầu với cái chết. Họ đã giục lòng ăn năn sám hối xin Chúa xoá bỏ tội lỗi. Họ coi đó như là một hồng ân Chúa ban bởi vì họ đã kịp chuẩn bị cho mình một cái chết tốt lành và thánh thiện. Cái chết là một biến cố quan trọng nhất của cuộc sống, còn quan trọng hơn cả ngày chúng ta mở mắt chào đời, bởi vì kể từ đó, số phận đời đời của chúng ta được ấn định.

Vì thế, bằng mọi cách chúng ta phải chuẩn bị cho giờ chết, và phải được chết đi trong tình thương và ơn sủng của Chúa. Để đạt tới mục đích này, không gì hơn là hãy thực hiện lời khuyên của thánh Phaolô: Đừng ngủ quên, cũng đừng chìm đắm trong vui thú. Ngài nói: Đêm sắp tàn và ngày gần đến. Hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mang lấy khí giới ánh sáng. Chúng ta hãy đi đứng đàng hoàng như giữa ban ngày, không ăn uống say sưa, không chơi bời dâm dăng, không tranh chấp ghen tỵ. Chớ lo lắng thoả mãn những dục vọng xác thịt. Nhưng hãy mặc lấy Đức Kitô.

Bởi vì chỉ mình Ngài mới là đường, là sự thật và là sự sống của chúng ta mà thôi.

3. Đùng ảo tưởng – Lm Ignatiô Trần Ngà

Vào dịp cuối năm, Lu-xi-phe triệu tập đại hội đồng quý sứ để kiểm điểm tình hình hoạt động suốt năm qua.

Quý già, quý cái, quý con đều họp mặt đông đủ và báo cáo cho Quý Vương Lu-xi-phe biết tình hình cảm dỗ của toàn bầy quý sứ.

Nói chung, hoạt động cảm dỗ không đạt kết quả như chỉ tiêu đã đề ra và tỉ số người phải xuống hoả ngục xem ra không gia tăng đáng kể.

Vì thế, khi bước qua phần hai của chương trình thảo luận, Quý Vương Lu-xi-phe kêu gọi hội đồng quý hãy đề ra những chiêu thức cảm dỗ hữu hiệu hơn, liệu sao để lôi kéo được nhiều linh hồn sa hoả ngục hơn.

Các quý tham gia tranh luận sôi nổi, bày ra nhiều mưu chước nhằm làm cho loài người sa vòng tội lỗi. Ý kiến thì nhiều, nhưng chỉ nêu ra đây một số ý kiến tiêu biểu. Có quý đề nghị hãy cảm dỗ các bạn trẻ rằng: "Không có Thiên Chúa, không có thiên đàng hoả ngục. Thiên đàng là ảo tưởng do Giáo Hội bày ra để dụ khị loài người; hoả ngục chỉ là sản phẩm do Cha Cổ thù dệt để hù dọa những người yếu bóng vía. Đùng đại dốt tin vào Thiên Chúa, vào sự sống đời sau mà phí cả cuộc đời!". Mưu chước này cũng chưa thuyết phục nên không được đa số chấp nhận.

Có quý thì hiến kế nên thuyết phục người ta biết rằng Đức Giê-su chỉ là hạng phạm phụ tục tử, Phúc Âm của Ngài gồm toàn những chuyện bịa đặt viễn vông..." nhưng rồi ý kiến này cũng không được hưởng ứng.

Cuối cùng có lão quý già có tiếng là đa mưu túc kế lên tiếng: "Theo tôi, chúng ta nên cảm dỗ thế này: "có Thiên Chúa, có thiên đàng hoả ngục, có linh hồn, có sự sống đời sau... (mình phải nói như vậy để người ta tin mình đã, rồi ta sẽ thêm) nhưng bạn hãy nhớ rằng: Đời bạn còn dài mà, bạn chưa chết đâu! Vậy hãy vui hưởng lạc thú đời này đi! Đợi đến khi già yếu rồi ăn năn sám hối cũng chưa muộn."

Một tràng pháo tay giòn vang tán thưởng diệu kế của lão quý già thâm độc. Thế là hội nghị nhất trí với phương thức cảm dỗ được xem là sẽ rất kiến hiệu của lão quý già đa mưu.

Hiện nay, hầu như mọi người đều tin theo lời cảm dỗ độc hại ấy. Ai cũng tin rằng đời mình còn dài, chưa đến lúc phải ăn năn hối cải. Ngày mai, ngày một, ngày kia, ta sẽ sám hối, sẽ cải thiện cuộc đời, còn hôm nay, thì...

Qua bài trích thư gửi tín hữu Rô-ma trích đọc hôm nay (Rm 13, 11-14) thánh Phao-lô kêu gọi chúng ta hãy mau quay về với Chúa, hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, đừng mơ tưởng đời còn dài rồi cứ đắm mình trong lạc thú:

"Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. Chúng ta hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm dăng, cũng không cãi cọ ghen tương. Nhưng anh em hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng."

Và Lời Chúa trong Tin Mừng cũng kêu gọi chúng ta hãy tỉnh thức vì giờ Chúa đến thật bất ngờ; vì như "Thời ông Nô-ê thế nào, thì ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy. Vì trong những ngày trước nạn hồng thủy, thiên hạ vẫn ăn uống, cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu. Họ không hay biết gì, cho đến khi nạn hồng thủy ập tới cuốn đi hết thầy. Ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy".

"Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến. Anh em hãy biết điều này: nếu chủ nhà biết vào canh nào kẻ trộm sẽ đến, hẳn ông đã thức, không để nó khoét vách nhà mình đâu. Cho nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến".

Nếu hôm nay, lúc còn an bình khoẻ mạnh, ta không tưởng gì đến Chúa; đợi đến lúc lâm nguy rồi mới chạy đến với Ngài thì chúng ta xem Chúa có khác gì chiếc phao. Bình thường khi trời quang mây tạnh, mọi sự an lành thì không ai thèm ngó lại chiếc phao, xem nó như cái gì thừa thãi vô tích sự, có thấy nó nằm giữa lối đi thì người ta cũng đá nó sang một bên, không ai thèm đoái hoài. Nhưng khi gặp phong ba bão táp, nguy khốn đến nơi thì tranh nhau giành lấy phao cho bằng được!

Lạy Chúa, Chúa là Chúa Tể quyền năng, là Thiên Chúa tối cao mà chúng con phải phụng thờ suốt đời, ngay cả bây giờ, chứ không phải là chiếc phao cứu mạng chỉ cần dùng lúc gặp gian nguy khốn khó.

Xin cho chúng con đừng khờ khạo tin rằng đời còn dài, hãy tận hưởng đời và mê đắm trong tội mà lãng quên phần rỗi đời đời của chúng con.

4. Sống tinh thức – Lm Jos. Tạ Duy Tuyền

Người Việt Nam có câu "nước tới chân mới nhảy" thì quá trễ. Người Miên Trung đã quá thấm thía câu nói này qua những ngày tháng lũ lụt kéo dài suốt gần 1 tháng qua. Không có lương thực dự trữ, đa phần phải sống trong cảnh thiếu thốn, bữa no bữa đói. Có những nơi chỉ còn biết trông chờ ở những đoàn cứu trợ từ khắp nơi mang đến. Không ai nghĩ rằng lũ lụt lại quá kinh khủng như vậy. Thế nên, họ vẫn ăn uống, vẫn vui chơi, vẫn không cần tích trữ cho ngày mai. Họ đâu ngờ rằng có những ngày "gạo quý củi châu", khiến họ phải đói khổ cơ hàn, để rồi phải ngửa tay van xin lòng thương xót của người khác. Họ đâu ngờ rằng những gì họ tích lũy, cất dấu lại bị nước cuốn trôi và trở nên trắng tay lại hoàn trắng tay. Xem ra trên thế gian này chẳng có gì an toàn, chẳng có gì trường cửu. Tất cả đều mong manh, kể cả kiếp người cũng mong manh như loài hoa trước gió, đến độ "một cơn gió thoảng cũng làm nó biến đi. Nơi nó mọc cũng không còn mang vết tích".

Hôm nay, Lời Chúa nhắc nhở chúng ta hãy tinh thức đừng để ngày khôn đốn xảy đến mà chẳng hay biết gì, như "thời ông Noe, người ta vẫn ăn uống, vẫn cưới vợ, lấy chồng". Người ta tưởng rằng thế giới mãi mãi là thế, chẳng có gì thay đổi, chẳng có gì phải lo, phải sợ. Chỉ có một mình Noe, ông đã vượt ra khỏi thói quen của mọi người. Một mình ông đóng tàu. Một mình ông chuẩn bị đồ phò với tai họa sẽ xảy đến cho ông và cho toàn thế giới. Và vì vậy, cũng chỉ một mình ông và gia đình lên tàu, còn những người khác vẫn ăn uống, vẫn đàn hát cho đến khi cơn hồng thủy đến và nhậm chìm vạn vật và hàng triệu sinh linh trên mặt địa cầu.

Mùa vọng là mùa đợi chờ, mùa trông mong. Người ta trông mong quà cáp, thư từ, tiền lương, xum họp gia đình nhân dịp lễ Noel. Người tín hữu được mời gọi trông mong ngày Chúa quang lâm. Ngày đó sẽ đến, nhưng không biết khoảng thời gian nào. Ngày đó sẽ đến như kẻ trộm. Ngày đó sẽ đến một cách bất chợt và thịnh linh. Sự khôn ngoan luôn nhắc nhở chúng ta là hãy tinh thức để luôn sẵn sàng đón chờ ngày đó sẽ đến.

Ngày xưa có một ông cụ già cố cứu kinh thành Sôđôm khỏi bị Chúa tiêu diệt bằng cách mỗi ngày đi gặp người dân trong thành để cảnh cáo và kêu gọi mọi người tin Chúa, thờ Chúa cho khỏi bị tiêu diệt. Không ai chịu nghe lời ông cụ mà còn chế diễu là mê tín dị đoan nữa. Ông cụ vẫn bền chí đi hết nhà này sang nhà nọ để kêu gọi họ thống hối ăn năn. Thấy chuyện vô tích sự của cụ, nên có người hỏi:

- Tại sao cụ nói cho họ biết làm gì cho mệnh. Họ có nghe cụ và thay đổi gì đâu? Nói với họ cũng như nước đổ đầu vịt!

Ông cụ bình tĩnh đáp:

- Có lẽ tôi không thuyết phục nổi ai, cũng không thay đổi được ai đâu. Nhưng làm như thế cũng là giúp tôi, đừng lao vào cuộc sống sa đọa như họ.

Câu chuyện kể trên chỉ là một dụ ngôn. Nhưng trên thực tế ông Lót ngày xưa sống trong kinh thành Sôđôm. Chính là ông già đó.

Trong thư thứ hai của thánh Phêrô có ghi rằng: "Chúa cứu Lót ra khỏi Sôđôm vì ông là người công chính, tâm hồn luôn luôn bị dày vò vì những cảnh đồi bại luân lý diễn ra hàng ngày quanh mình.

Ông Lót sinh sống tại vùng Sôđôma. Khi Sôđôma bị các nước lân bang xâm chiếm, Lót bị bắt đi. Abraham là chú phải ra tay tiếp cứu Lót. Nhưng Lót vẫn về sống ở kinh thành Sôđôma. Khi Chúa quyết định giáng tai họa xuống kinh thành Sôđôma, Abraham đã cầu xin Chúa giải cứu, nhưng vì Sôđôma không có đến mười người kính thờ Chúa, nên đã bị tiêu diệt. Trước khi tai họa xảy ra, có hai thiên sứ của Chúa đến giải cứu Lót. Nhưng ông ta vẫn

còn lần nữa. Khi đã ra khỏi Sôđôm, bà vợ ông Lót còn ngoái lại nhìn và đã bị biến thành tượng muối.

Vâng, trong thế giới ngày nay, tình trạng sa đọa và trụy lạc ngày càng nhiều và lan rộng, đến độ người ta cho rằng phải sống đồi trụy mới là tiến bộ. Chẳng hạn như: quan hệ trước hôn nhân, đồng tính luyến ái, ngoại tình, phá thai và các sách báo, phim, băng hình đồi trụy mỗi ngày đều gia tăng, mặc dù cơn đại dịch Sida, aid đã tiêu diệt hàng trăm ngàn người mỗi năm, thế nhưng nhiều người vẫn nhắm mắt làm ngơ, vẫn lao vào cuộc sống hưởng thụ, sa đọa, bất chấp lẽ luật, bất chấp tai họa. Cuộc sống sa đọa đến mức Đức Thánh Cha Gioan Phaolo II đã than thở rằng: "cái đáng buồn của thế giới ngày này, đó chính là mất ý thức về tội, người ta không còn nghĩ đến tội phúc, và cũng chẳng cần nghĩ đến danh dự của phẩm giá con người, người ta chỉ cần thoả mãn nhu cầu dục vọng của mình đến độ bất chấp cả lẽ luật mà Thượng Đế đã an bài".

Là người tin Chúa sống trong xã hội băng hoại, ta cần cẩn thận. Phải nói về Chúa cho đồng bào mình vì nếu không, chính chúng ta sẽ thay đổi theo chiều đồi trụy. Đó chính là phương cách bảo vệ niềm tin Chúa và đưa người khác đến với Chúa. Nếu không làm như vậy, không mấy lúc mà ta sẽ thay đổi theo với xu hướng tục hoá của xã hội, chứ không phải xã hội chung quanh thay đổi vì ta.

Nguyện xin Chúa giúp chúng ta luôn tỉnh thức trong từng giờ từng phút. Tỉnh thức để vượt ra khỏi những cám dỗ của danh lợi thú, của những đam mê thấp hèn, hầu xứng đáng là người tôi trung luôn cầm đèn dẫn dắt anh em đi trong chân lý và hồng ân của Chúa. Amen.

5. Suy niệm của Ủy Ban Kinh Thánh – HDGMVN

(Trích từ ‘<http://www.kinhthanhvn.org>’)

Đức Giêsu đã đến xưa kia, sẽ đến vào ngày Quang Lâm và vẫn đang đến mỗi ngày. Cần biết đón tiếp Người đến dưới bất cứ dạng nào.

Năm Phụng vụ mới lại bắt đầu bằng Mùa Vọng với tâm tình chuẩn bị, đón chờ ngày Chúa đến: Chúa đến trong ngày lễ Giáng Sinh sắp tới, nhưng căn bản là ngày Chúa quang lâm: Chúa sẽ trở lại trong vinh quang vào ngày thể tận, như lời tuyên xưng hằng ngày trong Thánh lễ: Lạy Chúa, chúng con loan truyền việc Chúa chịu chết và tuyên xưng việc Chúa sống lại cho tới khi Chúa lại đến.

1. Israel mong chờ Đấng Thiên Sai (Messia)

Do-Thái, dân tuyển chọn, lúc ấy đang sống trong thời kỳ bi thảm về chính trị, xã hội lẫn tôn giáo. Phương Bắc đã hoàn toàn bị đế quốc Assyri tiêu diệt (721), Phương Nam, tức đất nước Giuđa, sống dưới sức ép của đế quốc Babylone đang hăm he thôn tính. Xã hội đầy những bất công, áp bức và chèn ép: người giàu cứ phè phỡn hưởng thụ trong khi dân nghèo bị bỏ rơi và khốn khổ. Tôn giáo lỏng lẻo, pha trộn, vụ hình thức. Chính trong thời buổi nhiễu nhương và thất vọng ấy, sấm ngôn Nathan (2S 7,14) về việc Thiên Chúa hứa sẽ bảo đảm cho vương triều Đavít được miên trường khơi dậy trong lòng người nổi mong chờ một vị Thiên Sai thuộc dòng tộc Đavít xuất hiện để giải cứu và phục hưng đất nước. Ngôn sứ Isaia cổ võ thêm cho sự mong chờ ấy bằng lời sấm đầy tràn hy vọng về đấng Emmanuel: “Này đây một trinh nữ sẽ thụ thai và hạ sinh một con trai, đặt tên là Emmanuel” (Is 7,14). Vị ngôn sứ còn loan báo một cuộc hành hương vĩ đại vào thời thiên sai: mọi dân nước trên mặt đất sẽ tiến về Giêrusalem, tập trung quanh Israel, để nhận biết và phụng thờ Giavê (Is 2,2-5; x. Mk 4,1-5). Niềm hy vọng vội tan biến khi Israel bị Babylone xâm lăng và bị lưu đày (587). Nếu trước đây Thiên Chúa đã giải thoát họ khỏi ách nô lệ Ai-Cập, giờ đây Người lại giải thoát họ khỏi cảnh lưu đày để họ được hồi hương tái thiết Đền Thờ và đất nước. Một lần nữa, hy vọng lại dâng cao với sự mong chờ vị Thiên Sai Ngôn sứ mà trước đây Môsê đã từng loan báo (Đnl 18,18). Đấng Thiên Sai Ngôn sứ này là người Tôi trung của Giavê mà Isaia II đã phác họa là người được Thiên Chúa tuyển chọn và ban tràn đầy Thần Khí, sẽ phải chịu nhiều đau khổ và chịu chết để cứu độ dân Người. Hy vọng và mong chờ vẫn kéo dài cho đến lúc người ta lại chuyển sang việc mong đợi Con Người, một nhân vật thiên quốc mà Daniel mô tả là Đấng ngồi bên hữu Thiên Chúa, được Thiên Chúa trao cho toàn quyền chung thẩm nhân loại (Dn 7,13-14). Trong từng giai đoạn, Israel lại mong chờ vị Thiên Sai cứu tinh. Niềm hy vọng mong chờ đó đã nâng đỡ dân trong suốt thời kỳ đầy thảm họa. Sống là hy vọng và mong chờ. Suốt thời kỳ đầu của Giáo Hội tiên khởi, giữa trăm chiều thử thách, các tín hữu hằng mong chờ ngày Chúa trở lại và tha thiết kêu xin: Maranatha, lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến!

2. Đức Giêsu là Đấng Thiên Sai đã đến hoàn tất niềm mong đợi Cựu Ước

Giữa lúc nhân loại đang chìm sâu trong đêm tối của lầm lạc và tội lỗi, khát mong ơn cứu độ. Khi Israel đang mòn mỏi mong chờ vị Thiên sai đến giải thoát. Một vì sao sáng xé ngang màn đêm. Ánh sáng xuất hiện. Thiên Chúa đã nhập thể đến giữa loài người, mang tên gọi Emmanuel, nghĩa là Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta (Mt 1,23). Loài người khát khao cứu độ, nhưng nhận biết mình hoàn toàn bất lực, chỉ còn biết trông đợi ở Chúa. Con người không thể lên được với Thiên Chúa thì Thiên Chúa lại xuống với con người. Thánh Gioan viết: “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời” (Ga 3,16). Người Con một ấy chính là Ngôi Lời vĩnh cửu đã trở nên người phàm (Ga 1,14), sinh bởi một người nữ và sống dưới Lễ Luật

để cứu những ai đang sống dưới Lê Luật, hầu cho họ được ơn làm nghĩa tử (Gl 4,4-5). Đó là lần thứ nhất Thiên Chúa xuống trong lịch sử mà ta vui mừng tưởng niệm trong ngày lễ Giáng Sinh. Lễ Giáng Sinh sắp đến, hãy chuẩn bị tâm hồn để đón nhận Chúa đến với ta, mang niềm vui, an bình và cứu độ.

3. Hướng về ngày Quang Lâm

Tưởng niệm không phải chỉ là một hoài niệm quá khứ, nhưng căn bản là hiện tại hoá việc Chúa đến hôm nay trong mỗi giây phút cuộc sống và nhất là hướng lòng về ngày Chúa quang lâm khi niên cùng nguyệt tận để phán xét toàn nhân loại. Lúc ấy Người sẽ phân định sự sống đời đời cho những người lành và án phạt muôn đời cho những kẻ dữ là những ai khi sống nơi dương thế đã chối từ Thiên Chúa để đặt mình dưới quyền thống trị của ma quỷ và tội lỗi.

Ngày Chúa quang lâm thật bất ngờ, không ai biết trước được sẽ xảy đến lúc nào. Vì thế, Chúa dạy phải sẵn sàng tinh thức như người đầy tớ khôn ngoan chờ đợi chủ về vào lúc đêm khuya, hoặc như các trinh nữ khôn ngoan chờ đợi chàng rể đến chậm, như người quản gia trung tín luôn biết chu toàn bổn phận khi chủ vắng nhà. “Hãy cầm đèn cháy sáng trong tay và hãy thắt lưng như người chờ đợi chủ về”. Hình ảnh Hồng thủy và Sôđôma luôn là một cảnh tỉnh con người trong cuộc sống cần biết hướng về ngày thế tận, chứ không phải sống như thể trần gian và hiện tại là tất cả. Cuộc sống hiện tại là một chuẩn bị và xác định cho định mệnh cuối cùng. Chúa Giêsu đã có lần cảnh cáo qua dụ ngôn người giàu khờ dại: “Không phải sự sung túc của cải đời này đảm bảo hạnh phúc đời đời” (Lc 12,15). Thánh Phaolô khuyên: “Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Hãy loại bỏ mọi hành vi ám muội và mang lấy khí giới ánh sáng để chiến đấu...” (Rm 13,11-14).

4. Chúa vẫn đến mỗi ngày

Ngày Quang Lâm vào lúc thế tận sẽ rất bất ngờ. Sự chuẩn bị sẵn sàng được xác định qua tư cách biết đón Chúa đến mỗi ngày trong cuộc sống hiện tại. Sách Khải huyền viết: “Phúc cho ai chết trong ân nghĩa của Chúa”. Nhưng để chết trong ân nghĩa thì phải biết sống trong ân nghĩa. Chúa đứng ngoài cửa và gõ; ai sẵn lòng mở, Người sẽ vào và dự bàn tiệc với người ấy.

- Chúa đến và đối thoại với ta trong Kinh Thánh. Hãy biết lắng nghe, suy niệm và thực hành Lời Chúa.

- Chúa đến và ở giữa chúng ta trong Thánh Thể bằng tất cả tình yêu tự hiến, và trở nên Bánh hằng sống nuôi dưỡng ta trên bước đường lữ thứ tiến về nhà Cha. Hãy siêng năng tham dự thánh lễ và rước lễ, hãy chiêm ngắm, tôn thờ và sống bí tích Thánh Thể.

- Chúa đến trong anh em: “Sự gì các người làm cho một anh em bé mọn là làm cho chính Ta” (Mt 25,40). Trọn cuộc đời trần thế của Chúa Giêsu là yêu thương và phục vụ hết tình và hết mình. Người đã rửa chân cho các môn đệ trong bữa Tiệc ly như mẫu gương của sự phục vụ khiêm tốn và vô vị lợi (Ga 13,14-15). Người đã yêu thương đến tận cùng, đến chết trên thập giá. Hãy sống yêu thương và phục vụ vì đó là lề luật quan trọng nhất và là dấu chỉ của người môn đệ Chúa Giêsu (Ga 13,34-35).

6. Niềm tin yêu phó thác.

(Suy niệm của Lm. Antôn Nguyễn Văn Tiếng)

CON THUYỀN KHÔNG BẾN

Trong một lớp giáo lý Rước Lễ Trọng Thể, khi được hỏi: “Con tàu No-ê đã trôi về đâu”, một em học viên tuổi vào đời đã trả lời nhanh: “Dạ, nó trôi lênh đênh như con thuyền không bến”.

Hay! Giữa trời biển bao la, còn đâu là bến bờ, câu trả lời thật thơ mộng và chính xác!

Nhưng đó chỉ là hình ảnh được hiểu theo kiểu “người trần mắt thịt”, thấy sau biết vậy. Con thuyền No-ê không trôi vô định, phó mặc dòng đời tùy hên xui may rủi, kiểu “con thuyền không bến” của người đời: “cũng liều nhắm mắt đưa chân, thử xem con tạo xoay vần đến đâu”. Con thuyền No-ê đã được tạo thành có mục đích, nó trôi nổi giữa dòng đời theo mục đích, và sẽ dừng lại đúng mục đích.

Đó là một cuộc hành trình có khởi điểm, có lộ trình, và có điểm đến. Đó là một cuộc hành trình do Thiên Chúa hoạch định. Đó là ơn gọi vì yêu thương.

Bến cũ không còn an toàn, Thiên Chúa muốn ông No-ê rời bỏ nơi ấy, để đến bến bờ mới của sự sống, nơi sẽ là Trời Mới, Đất mới - một Thế Giới Mới. No-ê đã vâng lời. Ông tin những gì Thiên Chúa nói. Ông vâng phục những gì Thiên Chúa dạy. Ông phó thác mọi sự trong chương trình của Thiên Chúa.

Nên, giữa trời biển bao la, vẫn có một bến bờ mà nếu không có đôi mắt đức tin không thể nào thấy được, đó là bến bờ vô hình đang chờ đợi “con thuyền không bến” của No-ê cập bến: - bến bờ sự sống mới.

Như vậy, cuộc hành trình của con tàu No-ê là một cuộc hành trình hy vọng. Hy vọng những điều tốt lành Thiên Chúa sẽ trao ban như lời Ngài đã hứa.

CHỜ ĐỢI VÀ HY VỌNG

Chờ đợi luôn chứa đựng hy vọng. Hy vọng đòi hỏi đợi chờ. Có những người tự tử vì họ không còn hy vọng. Họ không còn gì để đợi chờ. Có những người đầy nghị lực vượt gian khổ, vì họ luôn hy vọng điều tốt lành đang ở phía trước. Họ kiên nhẫn đợi chờ. Họ đợi chờ trong hy vọng.

Tháng ngày lênh đênh trên sóng nước bao la của con tàu No-ê là cuộc hành trình chờ đợi trong hy vọng. Mong đợi thấy được ánh mặt trời của ngày mới rực sáng trên mặt đất hồi sinh.

Đó là Mùa Vọng của con tàu Nô-ê. Mùa Vọng của những người luôn được Chúa yêu mến và luôn biết yêu mến Chúa. Những người luôn tinh thức để trung thành với niềm tin yêu vào Thiên Chúa.

Muốn có được niềm hy vọng, người ta luôn phải phấn đấu. Không ai đạt được mục đích mà chỉ “nằm há miệng chờ sung”. Để trung thành với niềm tin yêu vào Thiên Chúa đòi hỏi con người luôn nỗ lực để tự hoàn thiện bản thân. Phải có hy sinh, đau đớn, khổ luyện, con người mới vươn lên được. “Ngọc kia chẳng giữa chẳng mài. Cũng thành vô dụng, cũng hoài ngọc đi”.

Cuộc sống chỉ để thỏa mãn những thú vui thấp hèn. Theo đuổi những giá trị nhất thời. Hưởng thụ những thứ phàm tục thoáng qua. Buông thả theo bản năng. Mất phương hướng đời người. Không còn cảm nhận được những giá trị cao cả lâu bền. Cuộc sống ấy sẽ thật sự chấm hết trong thế giới tan biến phù hoa ảo ảnh. Vì cuộc sống ấy không nối kết được với nguồn sống vĩnh cửu là Thiên Chúa. “Thời ông Nô-ê thế nào, thì con người quang lâm cũng

sẽ như vậy. Vì trong những ngày trước nạn hồng thủy, thiên hạ vẫn ăn uống, cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu. Họ không hay biết gì, cho đến khi nạn hồng thủy ập tới cuốn đi hết thảy. Ngày con người quan lâm cũng sẽ như vậy”. (Mt.24,37-39).

VÀO GIỜ PHÚT KHÔNG NGỜ...

Ở quê tôi, không nhớ rõ năm nào, chỉ biết là trước năm 1975, người ta báo tin một chiến sĩ tên Sang tử trận. Phải mất gần ba ngày sau, gia đình người thân mới đi lãnh xác về được trong chiếc quan tài được hàn chì bên trong cẩn thận.

Thật khó mà tả được hình ảnh người mẹ đau khổ. Bà ôm chiếc quan tài và tha thiết xin được nhìn mặt con lần cuối, nhưng không ai đáp lại nguyện vọng của bà. Vì ai cũng hiểu: chẳng còn hình thù gì nữa để nhìn. Người ta giữ lại chiếc quan tài một đêm để cầu lễ và dự định ngày hôm sau thánh lễ an táng sẽ cử hành lúc 2 giờ chiều.

Buổi sáng ngày dự định chôn cất, lúc ấy khoảng 8g, khi người mẹ còn đang thỉnh thoảng bước lại nhìn di ảnh đứa con trai cưng của mình, thấp vài nén hương trong nước mắt, thì một người ở ngoài đường hối hả chạy vào nhà báo tin: “Mẹ ơi, người ta điện về xã cho biết tên Sang đó không phải là người ở xã của mình, ở nơi khác. Mẹ ơi, anh Sang còn sống! Mẹ ơi, anh Sang còn sống!”.

Người mẹ đứng chết trân, ngỡ ngàng, không biết mơ hay thực, nước mắt tiếc thương chưa kịp khô, những giọt nước mắt vui mừng trào trào ra tuôn dòng trên đôi má nhăn nheo.

Ngay ngày hôm sau, người ta cho anh Sang về phép. Có lẽ ai đó có trách nhiệm trong việc làm lẫn tai hại này muốn chuộc lại lỗi lầm chẳng. Hay muốn bảo đảm chắc chắn rằng người nằm trong quan tài kia không phải là Sang ở gia đình này. Sau đó, người ta đem chôn tạm chiếc quan tài kia ở phía sau ruộng. Gần một tháng sau mới có thân nhân đến tìm mộ.

Mấy ngày sau, tôi đến thăm người mẹ đó. Bà nói câu nào cũng khóc. Khóc rồi cười. Cười rồi lại khóc. Đó là thứ ngôn ngữ diễn tả niềm vui quá sức lớn lao đến mức người ta có thể điên lên được vì hạnh phúc đến quá bất ngờ. Thật không ngờ! Tôi cứng rần rẫn, vậy mà cũng khóc. Tôi khóc vì cảm động trước lòng mẹ...

Ôi, sự sống quý trọng biết bao và là khát vọng muôn thuở của con người!

Tôi chợt nhớ đến hình ảnh của Chúa Giê-su đã xúc động trước đám tang của con trai bà góa thành Na-im (Lc.7,11-17). “Trông thấy bà Chúa chạnh lòng thương và nói: ‘Bà đừng khóc nữa’”. Niềm hạnh phúc của bà mẹ này chắc chắn rất lớn lao và thật không ngờ. “Người chết liền ngồi lên và bắt đầu nói. Đức Giê-su trao anh ta cho bà mẹ”.

Niềm vui ấy không chỉ riêng của bà mẹ thành Na-im và bản thân người chết, mà còn là niềm vui của mọi người. Đó là nỗi khắc khoải chờ mong của mọi người, của kiếp nhân sinh. “Mọi người đều kinh sợ và tôn vinh Thiên Chúa rằng: ‘Một vị ngôn sứ vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta, và Thiên Chúa đã viếng thăm dân Người’ ”. (Lc.7,16).

Đó là niềm vui lớn nhất mà chúng ta chờ đợi. Đó là hy vọng mà chúng ta ấp ủ trọn cả kiếp người.

Cuộc đời của chúng ta có rất nhiều điều không ngờ. Chúng ta là thân cát bụi mà Chúa đã yêu thương chúng ta đến mức không ngờ. Ngài tha thứ chúng ta đến mức không ngờ. Ngài là Thiên Chúa mà chọn cái chết vì chúng ta thật không ngờ. Ngài sẽ đến vào ngày không ngờ. Ngài sẽ đem lại cho chúng ta niềm hạnh phúc không ngờ.

Chỉ có điều, ta đáp lại tình Ngài như thế nào qua cách sống của chúng ta. Nếu ta bước đi vững vàng trong niềm tin yêu Thiên Chúa. Nếu ta biết lắng nghe Lời Chúa. Nếu ta biết chọn lựa những gì thuộc về Chúa. Nào ta còn sợ gì lạc lối. Mặc cho cuộc đời có đổi thay. Sóng gió tư bề bao phủ. Chuyện kinh thiên động địa tràn lan, ta chẳng hề sợ đến “hồn xiêu phách

lạc”, vì ta tin vững Thiên Chúa không hề bỏ rơi những ai trung thành và hằng kêu cầu đến Thánh danh Ngài. “Khi những biến cố ấy bắt đầu xảy ra, anh em hãy đứng thẳng và hãy ngẩng đầu lên, vì anh em sắp được cứu độ” (Lc.21.28).

Có một chút màu trắng trinh nguyên,

Có một chút màu đen bóng tối,

Có một chút màu xanh hy vọng,

Có một chút màu đỏ tình yêu.

Đan quyện lấy nhau.

Pha trộn vào nhau.

Để cho ra màu tím.

Màu Tím Mùa Vọng.

Màu của đợi chờ.

Lạy Chúa,

Cho con cúi xuống, chẳng dám nhìn lên,

Dòng lệ ăn năn khóc đời lầm lỡ.

Cho con ngược lên, dòng lệ òa vỡ,

Trông chờ Chúa thương cứu chuộc đời con. Amen.

7. Âm vang mùa vọng

(Suy niệm của Lm. Giuse Lê Quan Trung)

Thiên tai, dịch họa, bão lũ, cuồng phong trong thời gian gần đây đã gieo bao tai ương! Đã gây bao đổ vỡ! Đã cướp bao sinh mạng! Đã vùi bao mái ấm! Tại trời? Tại đất? Tại đời?

Cuộc sống ngày càng mang tới nhiều nơm nớp lo âu: bạo hành từ gia đình! Bạo lực nơi học đường! Bạo ngược trong cuộc sống! Bạo thiên nghịch địa mất hết nghĩa nhân! Tại Trời? Tại đất? Tại đời?

Đạo đức ngày càng thêm tuột dốc! Nhân cách ngày càng lúc nhạt phai! Lọc lừa ngày một thêm tảo tợn! Tình đời ngày tráo trở liên hồi! Nào phải tại trời! Đâu phải tại đất! Cũng chẳng tại đời! Mà tại lòng người không thích lắng nghe lời hay, không muốn đi vào đường thiện, không cùng hòa nhịp yêu thương!

Tất cả những điều bất hạnh ấy đã được vị Mục Tử nhân lành Giêsu cảnh báo từ ngàn xưa: “Hãy tỉnh thức!”(Lc 21,36); “Sẽ có những điềm lạ trên trời, mặt trăng và các vì sao. Dưới đất, muôn dân sẽ lo lắng hoang mang trước cảnh biển gào sóng thét”(Lc 21,25).

“Hãy tỉnh thức”: - để sống cho ra sống, sống có mục đích, có lý tưởng, cố gắng hoàn thiện đời mình!

“Hãy tỉnh thức”: - để tỉnh táo phân biệt chính- tà; tội- phước; cố gắng thoát kiếp “con” để sống đẹp kiếp “người”!

“Hãy tỉnh thức”: - để làm vui lòng cha, để làm mát dạ mẹ, để gia đình luôn là bến đậu vững chắc trước bão đời đang vùi dập tình thân huyết thống; đang phá tan đạo Hiếu gia phong; đang hủy hoại nếp đời nếp đạo.

Lũ lụt miền trung

Bởi từ lòng tham không đáy, mà chính mình đã gây họa cho nhau: rừng không còn bóng râm uơm mát, giữ nước chặn nguồn, nên lũ trôi nước cuốn là lẽ đương nhiên! Những dãy núi xanh thẫm bị khai thác vô tội vạ, còn biết lấy đâu ra bức bình phong ngăn cơn thịnh nộ của cuồng phong, nên đòi sạt đá lở nào phải tại trời? Nếu đủ tỉnh thức, bao dòng sông đã không ô nhiễm! Bao khí trời đâu mất tinh khôi! Bao kiếp người đâu vương nhiều mầm bệnh!

Do từ lòng tham không đáy, mà chính mình đã giết chết đời nhau: bao cô gái chàng trai, bỗng trở thành món hàng bị bán buôn, trao đổi, bị xóa đi nhân phẩm một thời! Danh- Lợi- Thú đã giết chết đường tương lai rạng rỡ. Đam mê, dục vọng, bạc tiền, quyền lực đã dim chết bao lứa tuổi mộng mơ!

Rồi cũng từ lòng tham không đáy, nơi được gọi là rèn đức nền tảng đạo đức làm người, đã đâm thủng cái tâm của bao nhà giáo chân chính: loạn học đường cũng do thiếu Tỉnh Thức từ đầu. Nỗi đau này ai gánh, ai mang?

Mùa Đông se lạnh đang về. Mùa Vọng chờ mong một cuộc hoán chuyển lòng người đã tới. Có mấy ai muốn nghe lời nhắn nhủ đầy yêu thương của Đấng muốn ban niềm sống vĩnh cửu cho mình: “Hãy tỉnh thức đi con! Hãy quay về đi con! Hãy can đảm đi đến tận cùng của sự lột xác, để đời không còn bị trói buộc trong ganh ty, trong thù hận, trong ghen tương, trong tính toán tom góp vật chất mà quên rằng: cuộc sống này rồi cũng qua đi nhưng điểm dừng đâu chỉ là cái chết! Nếu nghĩ vậy, con chỉ mới đi hết phần “con” chứ đâu đã hưởng trọn vẹn phần “người”!

Nếu sống phút giây hiện tại như giây phút cuối đời mình: Chắc không mấy ai mãi mê chạy theo danh vọng!

Nếu sáng thức dậy mà biết hoàng hôn chưa xuống thì cuộc đời mình sẽ không thấy ngày mai: chắc chẳng mấy ai đắm chìm trong biển vàng rừng bạc!

Nếu sống mà tỉnh thức như thế, tận thế hay không cũng chẳng còn là nỗi âu lo! Cuộc sống mỗi ngày sẽ trở nên niềm vui hạnh phúc! Nỗi lo lắng cơm- áo- gạo- tiền không còn là gánh trĩu nặng trên vai!

Chúa không cảnh báo, răn đe, mà Chúa đang khuyên nhủ, đang mời gọi, đang mở đường để ta không phải lệch đường, sai lối trên con đường lữ hành hoàn thiện kiếp người! Âm vang đầy yêu thương ấy; lời mời gọi đầy ân tình ấy; có phút nào ta mở rộng tim mình để cảm nhận, để đáp trả, để Chúa có thể vào trú ngụ không đây?

8. Một ánh sáng trong đêm tối

(Suy niệm của Bernard Lafrenière – BTGH chuyên ngữ)

Trong hành trình, ban đêm, trên một con đường xa lạ, chúng ta chỉ cần nhìn thấy một ánh sáng hoặc một ngôi nhà để cảm thấy được an tâm. Như vậy, khi chúng ta vượt qua những giai đoạn khó khăn, chúng ta tìm một ánh sáng trong đêm tối. Trong ba bài đọc hôm nay, nói về giấc ngủ, đêm tối và ánh sáng.

“Hãy đến – lời tiên tri Isaia nói với chúng ta – hãy bước đi trong ánh sáng của Đức Chúa”. Thánh Phaolô viết: “Giờ đã đến để ra khỏi giấc ngủ... Đêm sắp tàn, ngày đang đến gần...”. Chúa Giêsu nói thêm: “Hãy sẵn sàng: Chính vào giờ các con không ngờ, Con Người sẽ đến...”. Và như để nhấn mạnh tầm quan trọng của thông điệp này, Chúa Giêsu đưa ra ba ví dụ, trong đó những người không nghi ngờ gì hết trong khi một biến cố hệ trọng xảy ra.

Trong trình thuật của sách Sáng Thế Ký, một tình huống khác thường sắp sửa đảo lộn nhân loại, nhưng không ai mảy may nghi ngờ, trừ một người tên là Noé. Xung quanh Ông, người cưới hỏi, ăn uống như thể không gì có thể xảy ra. Chỉ có Ông Noé là làm cho mình một con tàu ngay giữa nông thôn. Và lại, Ông đã rất già yếu và người ta thích chỉ ngắm ông làm. Chúa Giêsu nói thêm: “Người ta không nghi ngờ gì hết, cho tới khi nạn hồng thủy ập tới chôn vùi tất cả bọn họ: đó cũng sẽ là ngày Con Người đến.

Hai người đàn ông sẽ ở ngoài đồng, làm công việc rất bình thường, giữa thiên nhiên: “một người được đem đi, người kia bị bỏ lại”. Hai người phụ nữ sẽ ở cối xay bột. Người ta vẫn còn tìm thấy những chiếc cối nhỏ Phương Đông được làm với hai hòn đá đặt chồng lên nhau và một hòn có một tay nắm, mà hai phụ nữ ngồi chuyển cho nhau để làm cho viên đá này quay. Đây là một công việc rất đơn giản. Cả ở đó nữa, – Chúa Giêsu nói – “một người được đem đi, một người bị bỏ lại”.

Nhưng biến cố nào sẽ chợt xảy đến với chúng ta? Tại sao lại phải thức dậy khi đang ngủ và để cho mình được dẫn đi theo ánh sáng? Muốn hiểu nó, chỉ cần nhìn những người sống xung quanh ta và tự hỏi: “Điều gì làm họ chăm chú vậy?”

Nhiều người an toạ tốt bao nhiêu hay bấy nhiêu trong thế gian chóng qua này. Đã hẳn tiện nghi cung cấp cho chúng ta một sự thoải mái nhất định. Nhưng cuộc sống qua đi và không có gì mỏng manh như là những lời hứa của thế gian này. Phải thức dậy: Đức Chúa đang đến! Chúng ta phải chính tề khi Nước Thiên Chúa sắp đến!

9. Chúa sẽ đến cho con người hạnh phúc.

(Suy niệm của Lm Jos Phạm Thanh Liêm)

Mùa vọng là thời gian chờ mong Chúa đến. Kitô hữu không còn chờ Chúa sinh lại trong máng cỏ hang lừa, nhưng chờ mong Chúa đến trong vinh quang để giải phóng trọn vẹn con người, cho con người được sống vĩnh cửu với Thiên Chúa.

1) Không có hạnh phúc trọn vẹn nơi cuộc đời chóng qua này

Thế gian này không phải là nơi ngập tràn hạnh phúc. Nghèo đói, bệnh tật, làm cho con người đau khổ. Không phải những người nghèo, vì bản thân bị đói nên họ cảm thấy khổ. Cái nghèo của bản thân, còn kéo theo những hậu quả xảy đến cho những người thân như con cái, cha mẹ, anh em. Cái nghèo khổ thể xác, đôi khi kéo theo cái nghèo khổ về tinh thần.

Những thất bại trên đường đời, thất bại trên đường tình (yêu mà không được đáp trả), thất bại về công danh sự nghiệp, cũng làm con người chán nản và đôi khi không muốn sống. Đời người tuy có những lúc hạnh phúc nhưng cũng nhiều vất vả, gian nan và đau khổ.

Cái chết, làm người ta phải xa lìa những người thân yêu, và nó cũng là một điều làm con người đau khổ. Có ai muốn xa người mình thương yêu, có ai an lòng khi phải xa những người thân yêu của mình, mà mình biết nếu thiếu vắng mình người đó sẽ bị đe dọa hay nguy hiểm. Cái chết làm người ta phải xa lìa những người thân yêu mà không ai cản được.

Những áp bức bất công thường xảy đến với con người. Những bất công xã hội và chiến tranh chết chóc vẫn đang tiếp diễn. Tất cả những điều này làm con người đau khổ. Ai giúp con người thoát cảnh súng đạn chết chóc và sống trong an bình? Ai giúp mang lại công bằng cho những người này? Ai có thể mang lại hạnh phúc bền vững cho con người?

2) Ôn cứu độ nơi Thiên Chúa

Cái chết làm con người khổ, vì thế con người mong có thuốc trường sinh bất tử. Con người ngày nay như muốn tìm trường sinh bất tử nơi “cloning”, nhưng “cloning” lại làm nảy sinh bao nhiêu điều đáng lo sợ. Trong cuộc sống có nhiều người “tàng tàng” đã sát hại bao người khác. Con người mới chỉ “cloning” được thân xác, nhưng đâu “cloning” được tinh thần. Con người được “cloning” này với bao yếu tố tâm lý ảnh hưởng, có chắc gì những người đó là những người bình thường, biết đâu những người đó có thể là mối đe dọa cho xã hội con người. Liệu thuốc trường sinh còn xa vời với con người hôm nay. Hơn nữa, ngay cả người được sống hoài, có thể sau một thời gian sống lâu, cũng cảm thấy chán và muốn chết. Câu chuyện tưởng tượng một người được thuốc trường sinh bất tử nên sống hoài khi những người thân cùng thế hệ chết, rồi con cháu của người đó cũng chết; rồi cứ thế mãi cho đến một ngày người đó cảm thấy cô độc, và rồi cảm thấy sống hoài lại là nỗi khổ. Sau cùng, người đó lại ao ước được chết như tất cả mọi người. Phải chăng con người chỉ muốn sống, khi cuộc sống hạnh phúc? Phải chăng hạnh phúc không chỉ hoàn toàn nằm trong tầm tay con người? Ai có thể cứu độ con người? Ai có thể đong đầy ao ước hạnh phúc của con người?

Con người chỉ tìm thấy nơi Thiên Chúa niềm hy vọng giải phóng trọn vẹn con người, làm con người hạnh phúc vĩnh cửu. Bài đọc I cho thấy ao ước của người xưa về thời cánh chung, thời đó người ta không còn chém giết đánh nhau nữa. Sở dĩ vậy vì người ta tin vào Thiên Chúa, người ta sống theo ánh sáng của Thiên Chúa. Cũng với tinh thần này các tín hữu mong chờ ngày Chúa trở lại trong vinh quang, để giải phóng trọn vẹn con người.

Ngày Chúa tới trong vinh quang, là ngày Ngài tới để cứu độ con người, ngày Ngài giải phóng con người trọn vẹn, cả về tinh thần lẫn thân xác. Ngày đó con người sẽ sống lại, và người lành được hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Thiên Chúa. Ngày đó, sách Khải Huyền

diễn tả, có trời mới đất mới. Sẽ không còn chết chóc, không còn khóc lóc nữa. Con người sẽ được hạnh phúc trọn vẹn và vĩnh cửu.

3) *Sống trọn vẹn đời này*

Bài đọc II thánh Phaolô khuyên bảo tín hữu vì không biết khi nào mình chết, nên hãy từ bỏ những công việc đen tối, đừng chiều theo những đòi hỏi của xác thịt. Tuy dù đời này chỉ là “đời tạm” nhưng con người được mời gọi để sống trọn vẹn thời gian của cuộc đời này một cách tuyệt vời.

Trở về với Thiên Chúa là Cha và cùng đích của mình. Tâm niệm và xác tín Thiên Chúa yêu thương mình. Phó thác đời mình cho Thiên Chúa. Cố gắng hoàn thiện và sống hạnh phúc trong từng giây phút của đời mình. Chấp nhận những gì xảy ra sau khi đã cố gắng hết sức để làm theo điều mình thấy tốt nhất. Tha thứ những gì người khác xúc phạm đến mình ngay cả khi họ không nhận lỗi. Cố gắng làm cho đời này tươi đẹp hơn, làm cho người khác vui hơn và hạnh phúc hơn, bằng cách yêu thương và tươi cười với họ, giúp đỡ họ khi họ cần.

Thánh Thần của Đức Yêsu đang ở với con người. Chính Thánh Thần sẽ giúp con người sống trọn vẹn từng ngày khi mong chờ ngày Đức Yêsu trở lại trong vinh quang.

Câu hỏi gợi ý chia sẻ:

1. Thật lòng mà nói, bạn có mong ước Chúa đến không? Tại sao?
2. Ngày Chúa đến trong vinh quang, con người được gì?
3. Bạn cần làm gì trong thời gian chờ mong Ngài đến? Điều bạn nói, có thể thực hiện được không?

10. Sẵn sàng đón Chúa – ĐTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt

Hôm nay cung thánh đượm vẻ u buồn. Bàn thờ đạm bạc không hương hoa. Lễ phục mang màu tím. Màu tím của lặng lẽ hy sinh. Màu tím của âm thầm cầu nguyện. Màu tím của tha thiết đợi chờ. Màu tím ấy nhắc cho ta biết: hôm nay ta đã bước vào mùa Vọng.

Mùa Vọng là **mùa đợi chờ**. Đợi chờ Chúa đến cứu độ ta. Cuộc đời ta quá nhiều đau khổ, quá nhiều tội lỗi, quá nhiều bế tắc. Chỉ có Chúa mới có thể thay đổi đời ta, giải thoát ta khỏi ách nô lệ tội lỗi, đưa ta vào tình trạng thánh thiện của con cái Chúa.

Như thế mùa Vọng cũng là **mùa hy vọng**. Đợi chờ chính là hy vọng. Như thế trong màu tím buồn chờ đợi đã thấy thấp thoáng màu xanh hy vọng vui tươi. Nhưng làm sao để màu tím biến thành màu xanh? Làm sao nắm bắt được niềm hy vọng? Làm sao gặp được Chúa khi Người ngự đến? Lời Chúa sẽ hướng dẫn ta sống tinh thần mùa Vọng này.

Trong tuần thứ nhất mùa Vọng, Chúa Giêsu khuyên ta noi gương tổ phụ No-e. Tổ phụ No-e đã được cứu thoát khỏi nạn hồng thủy nhờ thái độ sống tích cực trước lời hứa của Chúa. Thái độ tích cực đó gồm hai điểm hỗ tương.

1) Chiếu ánh sáng hy vọng tương lai vào cuộc đời tối tăm hiện tại

Người ta sống nhờ hy vọng. Không có hy vọng, không ai sống nổi ở đời. Cuộc đời phù du mau qua. Cuộc đời tràn ngập đau khổ. Cuộc đời quá nhiều thử thách. Nhờ hy vọng con người mới có thể tiếp tục sống, làm việc, thăng tiến.

Chính vì hy vọng một mùa gặt bội thu mà người nông dân không ngại dầm sương dãi nắng, thức khuya dậy sớm, cày cù cấy bừa, gieo vãi và vun tưới.

Chính vì hy vọng đậu đạt mà học sinh, sinh viên không ngại vất vả, ăn uống đơn sơ, giảm bớt vui chơi, đêm đêm chong đèn đọc sách.

Chính niềm hy vọng được cứu thoát đã giúp tổ phụ No-e có đủ can đảm và kiên nhẫn, đầu tư thời giờ và công sức để đóng một con tàu lớn như thế. Niềm hy vọng được nuôi dưỡng bằng lời hứa của Chúa. Tin tưởng vững vàng vào Lời Chúa, tổ phụ No-e sống tràn đầy niềm hy vọng vào tương lai. Niềm hy vọng đó giúp Ngài vượt qua những khó khăn hiện tại.

2) Sống tích cực giây phút hiện tại để chuẩn bị cho tương lai.

Niềm hy vọng vào tương lai giúp ta thêm can đảm. Nhưng nó không cho phép ta thoát khỏi cuộc sống hiện tại. Niềm hy vọng tách rời khỏi thực tế sẽ trở thành ảo vọng. Vì thế muốn đạt tới niềm hy vọng tương lai, ta phải tích cực sống phút giây hiện tại. Phải tích cực làm việc cho tương lai.

Người học trò muốn có tương lai tươi sáng không thể chỉ ngồi đó chờ đợi, nhưng phải ngày đêm chăm lo học hành.

Người nông phu muốn có mùa gặt bội thu không thể khoán trắng công việc đồng áng cho trời đất. Nhưng phải cày cù chăm chỉ dầm mưa dãi nắng.

Tổ phụ No-e không ngồi khoanh tay chờ Chúa đến cứu, nhưng đã bắt tay vào việc. Ngài làm việc cật lực, bất chấp những lời dèm pha, dị nghị của những người chung quanh.

Tục ngữ Pháp có câu: Hãy tự giúp mình, rồi Trời sẽ giúp. Tổ phụ No-e đã thực hiện đúng như thế. Ngài đã dồn hết công sức vào việc chuẩn bị tương lai. Và Chúa đã cứu Ngài như lời đã hứa.

Đời sống ta là một mùa Vọng kéo dài. Mùa Vọng trần gian muốn phủ ta trong màu tím buồn của những gian nan thử thách, những thất bại, những chán nản, lo âu, nghi ngờ, mệt mỏi. Ta hãy noi gương tổ phụ No-e, tin tưởng vững chắc vào lời Chúa hứa. Lời Chúa sẽ

chiếu ánh sáng hy vọng tương lai vào những tăm tối u buồn hiện tại. Như tổ phụ No-e, ta không ngồi khoanh tay chờ đợi, nhưng tích cực làm việc bổn phận trong hiện tại. Làm mọi việc thường ngày với lòng tin tưởng vững chắc. Làm những việc nhỏ mọn với tình mến Chúa yêu người tha thiết. Đó chính là cách ta sẵn sàng chờ đón Chúa đến. Đó chính là ta tỉnh thức không bị lỡ cơ hội khi Chúa đến.

Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến. Amen.

GỢI Ý SUY NIỆM

- 1) Có nhiều người chỉ quan tâm tới đời sau mà không chịu làm việc hiện tại. Có nhiều người lại chỉ lo làm ăn sinh sống mà không nghĩ đến đời sau. Bạn nghĩ sao về hai thái độ đó?
- 2) Ta phải sống thế nào để chu toàn nhiệm vụ hiện tại với bản thân, với gia đình mà không quên Chúa, không quên phần linh hồn của mình?
- 3) Tuần này, bạn sẽ làm gì để chuẩn bị đón Chúa đến?

11. Hãy sẵn sàng

(Trích từ 'Manna')

Suy Niệm

Vào một ngày của tháng 10 năm 1992, một số người Nam Hàn tụ tập ở các nhà thờ để chờ ngày tận thế đến vào lúc nửa đêm. Có người đã bán nhà và xin nghỉ việc, nhưng dĩ nhiên đó không phải là ngày tận thế. Kinh Thánh chẳng hề nói tận thế đến vào lúc nào. Đức Giêsu cũng bảo là Ngài không biết (Mt 24,36). Chính vì thế Kitô hữu không tin những lời đồn thổi, nhưng kiên tâm chờ đợi trong hy vọng.

Đây không phải là thứ nom nớp chờ đợi, khoanh tay, nhưng là thứ chờ đợi bằng cách sống hết mình để chuẩn bị cho trái đất đón Chúa trở lại.

Mùa Vọng là thời gian đặc biệt để tập sống chờ đợi. Không phải chỉ là chờ mừng lễ Giáng sinh mà nhất là chờ đợi Chúa đến kết thúc dòng lịch sử.

Ngày tận thế và ngày Chúa quang lâm là một. Đó là một ngày đáng sợ, không phải vì những hiện tượng kinh khủng sẽ xảy ra, nhưng vì là ngày Chúa đến phán xét kẻ sống người chết.

Ngày đó còn là một ngày hội vui: ngày vui của Chúa Giêsu toàn thắng vinh quang, ngày vui của những người được cứu chuộc, ngày vui của cả vũ trụ vật chất được giải phóng.

Tận thế là cánh cửa mở ra trời mới đất mới. Tất cả được đưa vào thế giới vĩnh cửu.

Có lẽ chúng ta hôm nay mong chờ Chúa đến ít hơn các Kitô hữu thuở ban đầu. Chẳng ai thích nghĩ đến ngày tận thế. Tận thế bị coi là chuyện tương lai xa vời. Cuộc sống hiện tại có vô số mối lo âu và hy vọng: ăn uống, cưới vợ, lấy chồng, làm ruộng, xay bột.

Thật ra, nghĩ đến ngày tận thế cũng cần như nghĩ đến cái chết của mình.

Cái chết dạy người ta biết cách sống. Ngày tận thế dạy người ta biết cách xây dựng thế giới trên nền tảng vĩnh cửu, trên những giá trị trường tồn.

Đối với Kitô giáo, ngày tận thế không phải là ngày buồn, ngày của hủy diệt và tang tóc, nhưng là ngày của thân xác được sống lại, ngày khai sinh một thế giới mới không bị hận thù và chết chóc đe dọa.

Ngày tận thế là ngày Chúa quang lâm. Chúng ta phải sẵn sàng ra đón Ngài. Sẵn sàng là cùng với Chúa xây dựng một trái đất đầy tình thương và công lý. Sẵn sàng là biến trái đất thành con đường dẫn tới Thiên đàng.

Ngày Chúa quang lâm là một ngày bất ngờ, nhưng nó sẽ ít bất ngờ đối với những ai biết sẵn sàng chờ đợi.

Gợi Ý Chia Sẻ

Theo ý bạn, có sự giằng co giữa đời này và đời sau nơi người Kitô hữu không? Làm sao để mối lo toan về đời này không làm ta sao nhãng đời sau? Làm sao để mối quan tâm về đời sau lại thêm sức cho ta chu toàn bổn phận đối với đời này?

Nếu ngày mai tận thế, hôm nay bạn làm gì?

Câu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu, nếu ngày mai Chúa quang lâm, chắc chúng con sẽ vô cùng lúng túng.

Thế giới này còn bao điều khiếm khuyết, dở dang, còn bao điều nằm ngoài vòng tay của Chúa.

Chúa đâu muốn đến để hủy diệt, Chúa đâu muốn mất một người nào

Xin cho chúng con biết cộng tác với Chúa xây dựng một thế giới yêu thương và công bằng, vui tươi và hạnh phúc, để ngày Chúa đến thực là một ngày vui trọn vẹn cho mọi người và cho cả vũ trụ.

Xin nuôi dưỡng nơi chúng con niềm tin vững vàng và niềm hy vọng nồng cháy, để tất cả những gì chúng con làm đều nhằm chuẩn bị cho ngày Chúa trở lại.

12. Mùa Vọng: Mùa màu xanh

(Suy niệm của ĐGM. Giuse Vũ Duy Thống – Trích từ ‘Nút Vòng Xoay’ – trg. 7)

Tuần qua có dịp về quê, mới bước vào nhà, đưa cháu nhỏ ở tuổi mẫu giáo đi học giáo lý về tiến đến chào mọi người. Khi biết tôi đang ở đó, nó chạy lại quẩn quít hỏi: “Mùa Vọng, bác có lì xì cho cháu không?”. Tôi chưa biết trả lời ra sao thì nó đã lúi lo quanh quẩn giải thích. Thì ra ở lớp giáo lý, giáo lý viên đã dạy rằng: tuần tới, tức hôm nay, Phụng Vụ chuyển sang năm mới được khởi đầu bằng Mùa Vọng. Đứa bé chẳng biết Phụng Vụ là gì, nhưng đã nhớ rất kỹ chữ “năm mới”, vì thế mới có chuyện vò lì xì. Đành phải chiều thôi. Nhưng chỉ được một lát, nó đã vòng lại khoe: cháu còn biết viết chữ “mùa vọng” nữa. Tôi bảo nó viết. Nó nằm bò trên sàn nhà nấn nót ra chiều khổ sở lắm, rồi cuối cùng cũng xong và đưa đến cho mọi người xem. Nhưng ôi thôi, thay vì “Mùa Vọng”, cháu đã viết lộn một nét để thành “Mau Vọng” khiến cả nhà được cười một trận.

Tôi ra đi trong tiếng cười ấy và sự lẩn lộn của đứa cháu như đeo bám lấy mình, để cuối cùng bất giác tự hỏi: Mùa Vọng màu gì nhỉ? Xin được mượn tâm tư ấy làm chủ đề cho Mùa Vọng năm nay. Đó là gọi tên Mùa Vọng bằng những sắc màu.

Hôm nay Chúa Nhật I Mùa Vọng, xin được gọi Mùa Vọng là *mùa màu xanh*, hay đúng hơn là mùa xanh lên niềm hy vọng. Gọi thế sẽ nêu hai ý nghĩa:

1) Mùa Vọng là mùa Thiên Chúa hy vọng vào con người.

Đã đành, lúc nào Thiên Chúa mà chẳng hy vọng vào con người. Do hy vọng, Ngài đã tác sinh con người giống hình ảnh Ngài, cho họ bước vào vận hành sự sống của chính Ngài. Cho hy vọng, Ngài đã không ngừng hứa hẹn và kết ước yêu thương với họ, dù cho họ có ngàn lần sa ngã lỗi phạm và xa bỏ Ngài. Nhưng Mùa Vọng chính là thời gian, chính là một mùa qua đó Giáo Hội muốn khắc họa rõ hơn dung mạo của Thiên Chúa: Đáng đã hy vọng vào con người qua lịch sử Dân Chúa, Đáng vẫn hy vọng vào con người trong lịch sử Giáo Hội và Đáng mãi hy vọng vào người đời trong chính cảnh huống cụ thể của từng đời người.

Dung mạo Thiên Chúa ấy được thể hiện nơi Đức Kitô qua những chuyến viếng thăm chính thức của Người. Lần thứ nhất trong mầu nhiệm Nhập Thể, Người đã đến âm thầm làm một người chan hòa giữa muôn người để đảm lĩnh lấy thân phận con người cho đến tận cùng bằng cái chết để rồi Phục Sinh mở ra nẻo đường cứu độ cho những kẻ tin. Thế nhưng, lúc Người về trời, công trình của Người vẫn còn dở dang. Mọi sự dường như mới bắt đầu. Ôn cứu độ khách quan đã xong, nhưng chủ quan, áp dụng cho từng con người lại cứ tiếp tục phải khởi sự. Thế nên, Người hứa sẽ đến lần thứ hai vào ngày chung kết vũ trụ và con người, trong vinh quang để đặt mỗi người đối diện với chính Người như chuẩn mực phân chia đôi bờ thiện ác và đặt mỗi người đối diện với chính mình như trách nhiệm cuối cùng đối với ơn cứu rỗi.

Lần thứ nhất, do hy vọng, Người đến gieo ơn cứu rỗi và lần thứ hai, cho hy vọng, Người đến gặt những gì mình đã gieo và giữa hai lần đến chính thức ấy là cơ man nào mà kể những lần âm thầm đột xuất ngẫu hứng bất ngờ, Đức Kitô vẫn sáng kiến hy vọng mà bước đến với con người, qua những biến cố xảy đến với Giáo Hội, cộng đoàn hoặc cá nhân; qua những khuôn mặt người anh chị em dẫu lạ hay quen ta tiếp cận; và nhất là qua những cảm nghiệm đến với lòng ta và lòng người, cho xanh lên niềm hy vọng cứu rỗi. Và bất ngờ lớn nhất giữa những cái bất ngờ vẫn là cái giờ và cái cách Chúa đến với mỗi cá nhân trong cảnh tranh sáng tranh tối của họ giữa chốn chợ đời. Mùa Vọng là mùa Thiên Chúa hy vọng vào con người.

2) Mùa Vọng là mùa con người hy vọng vào Thiên Chúa.

Thiên Chúa hy vọng vào con người là để cho con người được hy vọng vào Thiên Chúa, và bởi Thiên Chúa luôn hy vọng vào con người qua những đường đến bất ngờ, nên con người chỉ có cách là hy vọng vào Thiên Chúa qua niềm tin thức không mỗi một của mình.

Tin thức trong hy vọng là *nhận thức* rằng người đời có một Thiên Chúa yêu thương và đời người có một vận mệnh tương lai. Có nhiều thứ tương lai lắm: tương lai gần như hôm nay đối với ngày mai; tương lai xa như đời này đối với đời sau; tương lai hẹp như chỉ giới hạn trong đời ta, tương lai rộng như mở ra với đời người; tương lai từng phần tùy theo mức độ khả thi và tương lai toàn phần chỉ có thể có khi con người tiến về vĩnh cửu. Nhưng điều quan trọng ở chỗ tương lai ấy không phải là một sự kiện mà chính là một Đấng, mà Đấng ấy vốn đã hy vọng vào ta, đợi chờ ta từ thuở nào, để khỏi phải tay chân thừa thãi ỏn ẻn làm quen mà gặp được là đã tay bắt mặt mừng đến độ thân tình của lòng trông cậy, để khỏi phải rỉ tai nhau như thế kỷ XIX với khẩu hiệu “con người là tương lai của con người” nên dẫn đến chiến tranh đẫm máu, mà sẽ là hô vang sứ điệp “Thiên Chúa là tương lai của con người” cho xanh lên niềm hy vọng đơm mầm lẽ cây trông.

Tin thức trong hy vọng cũng là canh thức để cộng tác với ơn Chúa mà thể hiện niềm hy vọng đời mình. Sẽ là một thứ hy vọng quắt quay như những em bé ve chai gập mình bới tìm sự sống trên đồng phế thải; sẽ là một thứ hy vọng mong manh như kẻ qua đường mua tấm vé số và sẽ là một thứ hy vọng đầy rủi ro như kẻ hùn hạp làm ăn mà không nắm trong tay vốn kiến thức kinh doanh; nhưng sẽ là một niềm hy vọng “bốn mùa” xanh tốt, khi con người biết kiên định phát triển vốn liếng ơn thánh và khả năng nơi mình, cho dầu cuộc sống vẫn còn đầy dẫy những thử thách cam go.

Và cuối cùng, tin thức trong hy vọng cũng có nghĩa là thao thức thường xuyên cùng với Giáo Hội để gieo niềm hy vọng vào chính môi trường mình sống. Hy vọng vào Thiên Chúa cũng như một cuộc lên Đền từng bước, nhưng biết rằng ở đỉnh cao có Chúa đang chờ đợi. Hy vọng vào Thiên Chúa cũng giống như kẻ đắp xây hòa bình, hãy đúc grom đao thành cuộc thành cày, hãy rèn giáo mác nên liềm nên hái. Từng hạt lúa gieo, từng bước đi tới, rất âm thầm nhưng sẽ dẫn tới những cánh đồng bát ngát màu xanh hy vọng. Hy vọng vào Thiên Chúa cũng như một chuyến đi có đích và có ích; đừng để trở thành “Chuyến đi không đến đâu” như bộ phim Úc mới chiếu trên tivi.

Sống Mùa Vọng như thế chính là sống niềm hy vọng vào Thiên Chúa là Đấng hy vọng vào con người. Và như vậy là êm đềm gợn sóng màu xanh lên chính cuộc đời tín hữu của mình. Mùa Vọng là mùa màu xanh.

Sáng nay ngang qua cuối nhà thờ Tân Định thấy bày la liệt những cây thông Noel. Hai, ba tuần trước đã thấy nhưng vẫn còn xa lạ, nhưng hôm nay cùng với tiết trời trở lạnh và nhịp Phụng Vụ trở mình bước vào Mùa Vọng, tôi mới thấy những cây thông ấy đẹp làm sao, không vì kiêu dáng chất liệu cho bằng chính sắc màu của nó. Trong mắt nhìn của tôi, màu xanh của những cây thông ấy chính là màu xanh của niềm hy vọng vươn lên.

Chúc mỗi người có một cây thông xanh thiêng liêng hy vọng nơi mình, để dầu sống giữa những vòng quay điên đảo thử thách trăm bề, vẫn luôn kiên định trong niềm hy vọng vào Thiên Chúa giống như đứa bé đời li xì, cứ “lì” ra trong niềm hy vọng, Thiên Chúa sẽ “xì” ra bàn tay cứu độ. Và thế là gặp gỡ đẹp xanh hy vọng.

13. Dấu hiệu thời đại – Achille Degeest

(Trích từ ‘Luong Thục Ngày Chúa Nhật’)

Sau khi Chúa Giêsu đã nói tới những dấu hiệu báo trước sự tàn phá thành Giêrusalem, thì hôm nay Người nói về ngày tận thế. Ngày ấy sẽ xảy đến bất ngờ. Một cách nào đó, những dấu hiệu mô tả trong Phúc Âm đã xảy ra trong lịch sử loài người, và nhân loại đã quen với chúng rồi. Trong lúc mà bằng vô vàn cách thức khác nhau, các biến cố xảy ra cho thấy rằng thế gian không phải là quê hương vĩnh viễn, thì con người vẫn dừng lại ở trình độ tìm tòi duy vật trong nỗ lực xây dựng văn minh. Đó là trường hợp của những người xưa kia bị hồng thủy thành linh ập xuống trên mình. Những ai không biết đọc dấu hiệu thời đại, rồi cũng sẽ bị tai họa bất ngờ như vậy. Cũng trong một viễn tượng gần như thế, ta hãy tự hỏi: Chúng ta có biết đọc dấu hiệu thời đại không? Thật vậy, hành động liên tục của Chúa trong nhân loại có thể quan niệm như một cuộc ngự đến không ngừng của Người trong nhân loại. Ta có biết nhận ra những dấu hiệu của cuộc ngự đến ấy không? Dựa vào Hiến Chế Vui Mừng và Hy Vọng của Công Đồng Vatican II, chúng ta hãy tự hỏi: Chúng ta đang gán ý nghĩa Phúc Âm nào cho những biến cố hiện đại đang tác động trên con người, trên cộng đồng nhân loại và hoạt động của loài người?

1) Con người

Chúng ta đang chứng kiến sự giảm sút kính trọng đối với nhân vị. Theo một số khoa học gia, bậc thầy trong khoa sinh vật học, con người là kết quả của một sự tình cờ may mắn trong đà tiến hóa của vật chất. Trong cách thức người ta quan niệm thì con người có giá trị gì? Con người có giá trị nào trước những vấn đề như phá thai, ngừa thai, công bằng, chính trị v.v... Phúc Âm đặt con người vào trình độ của tương quan giữa nó với Đức Giêsu Kitô. Con người được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa. Nó tội lỗi nhưng được cứu độ. Trong toàn con người nó, xác và hồn, nó là con cái Chúa. Sự sống của nó là một điều thiêng liêng. Phẩm giá con người đòi hỏi rằng trí khôn nó phải được soi sáng và con tim nó được huấn luyện. Chủ nghĩa duy vật hiện đại là một dấu hiệu thời đại phải thôi thúc người Kitô hữu quả quyết lại phẩm giá của con người một cách mạnh mẽ.

2) Cộng đồng nhân loại

Đang trên đường tìm kiếm, chưa bao giờ con người được sử dụng nhiều phương tiện kỹ thuật như thể gặp gỡ nhau khắp cùng trái đất. Đó là một dấu hiệu thời đại khiến người Kitô hữu phải tạo cho mình một não trạng phổ quát ‘công giáo’, bao trùm toàn thế giới. Hiện nay, đối với ai biết nhìn xem, Thiên Chúa đang đi tới con người qua tất cả những phương tiện dễ dàng làm cho con người gặp gỡ nhau.

3) Hoạt động của con người

Những cuộc chiến thắng, những thành công của con người là dấu hiệu biểu lộ sự phong phú vô biên của Chúa trong tạo vật. Nhưng uy quyền con người càng tăng, thì trách nhiệm của nó càng lớn. Con người sẽ làm việc cho con người, và làm việc trong một ý nghĩa tích cực, nếu nó duy trì liên quan của mình với Thiên Chúa. Nếu xa lìa Chúa, thì uy quyền nó càng nhiều, sức mạnh phá hủy của nó càng tăng.

Trên các biến cố thời sự làm xao động thế giới, ta hãy luôn luôn chiếu giải ánh sáng Phúc Âm. Phải tỉnh thức. Hơn nữa, ta hãy tùy theo phương tiện ta có mà can thiệp vào để giúp cho Chúa ngự đến trong thế giới chúng ta.

14. Chống lại thói quen – André Sève

“Anh em hãy tỉnh thức!”

Giấc ngủ là thói quen của chúng ta. Nó làm chúng ta không ý thức được ngày giờ trôi qua.

Chúa Giêsu mô tả thói quen này như sau: “Vào thời Noe, người ta ăn uống, người ta dựng vợ gả chồng ...”. Có một người thoát ra khỏi thói quen này đúng lúc, đó là Noe. “Noe bước lên tàu”. Còn những người khác vẫn sống “mà không nghi ngờ gì cả, cho đến khi trận lụt nhận chìm họ”.

Thói quen nhận chìm chúng ta. Bạn hãy nghĩ đến những câu: “Tôi phải phản ứng lại... Tôi phải bắt đầu... Không thể tin được là thời gian trôi qua nhanh thế... Nếu có thể làm lại điều đó... Nếu lúc trẻ mà biết thì ...”.

Chúng ta biết chứ. Chỉ cần lắng nghe Chúa Giêsu thì đủ rõ: “Hai người cùng ở trong ruộng, thì một sẽ bị đem đi, và một sẽ được để lại; hai bà cùng xay bột nơi cối, thì một sẽ bị đem đi và một sẽ được để lại. Vậy các ngươi hãy tỉnh thức”. Khi làm cùng những công việc, có người thì chết, có người thì sống. Có người không chuẩn bị gì cả, có người đã chuẩn bị sẵn sàng.

Sẵn sàng cho cái gì? Phải lập đi lập lại lời kêu gọi cảnh giác này vì Chúa Giêsu cũng lập đi lập lại lời kêu gọi cảnh giác đó, một sự cảnh giác thật sự. Sự cảnh giác có thể có vẻ như một sự lo âu làm cho tê liệt, hoặc đi đến chỗ đặt câu hỏi “Ích lợi gì cơ chứ?” làm cho quay sang khinh dể thế gian và những công việc trần thế. Không, trái lại, sự cảnh giác trong Phúc Âm là một sức sống mạnh mẽ hiện tại, bởi vì người ta luôn luôn xác minh được ở đó ích lợi và sự biểu hiện thực sự của điều mà người ta đang làm.

Những thói quen của chúng ta (công việc, truyền hình, xe cộ), những lo toan của chúng ta (kiếm tiền nhiều hơn, hoàn thành nhiệm vụ nào đó), những dự định nghỉ ngơi (mong ngày cuối tuần mau đến, mong kỳ nghỉ hè mau đến), có phải những điều đó làm cho mỗi người chúng ta sử dụng cuộc sống đến nơi đến chốn rồi chẳng? Đây là tình yêu, nghĩa là cuộc sống 100%? Sự phục vụ huynh đệ, nỗi ám ảnh truyền giáo, kinh nguyện, ở đâu?

“Tôi không có thời giờ” đôi khi là tiếng than phiền của cuộc sống mãnh liệt. Nhưng thường thì đây là bài ca của thói quen. Thói quen ca bài này rất hay.

Sự tỉnh thức của người Kitô hữu không gì khác hơn là cuộc sống trước mặt Thiên Chúa, cuộc sống với Thiên Chúa. Người ta làm đúng y cũng những điều đó, nhưng chúng có thêm một ích lợi, một chiều dày. “Một sẽ bị đem đi, và một sẽ được để lại”. Những người tỉnh thức đã bám rễ trong vĩnh cửu, những người thủ cựu thì ở trên bề mặt, lúc nào họ cũng có nguy cơ bị quét đi.

Khác xa việc lấy mất sở thích những gì thuộc về cuộc sống, sự tỉnh thức thật sự mang lại thú vị cho những bước khai tâm, những bước đầu học tập lý thú. Tuyệt vời làm sao, qua những gì người ta sống, khi trở thành một người được xây dựng cho sự vĩnh cửu và xây dựng một phần của nhân loại vĩnh cửu!

Chống lại thói quen là sao? Là suy nghĩ, lại tiếp tục, không buộc mình chỉ sống theo đồng hồ, lịch hoặc sự đều đặn máy móc và bảo “tôi luôn luôn làm điều đó”.

Người tín hữu Kitô “sẵn sàng” là người sống cái bình thường một cách hết sức tự do, ý thức, đến độ điều này giữ cho họ tỉnh thức đối với điều bất ngờ, trong đó có giờ phút cuối đời, giờ kẻ trộm đến: “Hãy sẵn sàng, vì vào chính giờ các ngươi không ngờ, thì Con Người sẽ đến”.

15. Các con hãy sẵn sàng – R. Veritas

(Trích từ ‘Sống Tin Mừng’)

Với Lễ Chúa Kitô Vua được mừng vào hôm Chúa Nhật tuần vừa qua, Giáo Hội Công Giáo kết thúc năm Phụng vụ theo chu kỳ Năm C và bắt đầu năm mới Phụng vụ theo chu kỳ Năm A bằng Chúa Nhật thứ I Mùa vọng.

Bài đọc thứ nhất được trích trong đoạn quan trọng nhất của sách tiên tri Isaia, ngài là vị ngôn sứ cao cả nhất của thời Cựu Ước. Giáo huấn của ngài vang dội tại Giêrusalem từ khoảng năm 742 cho đến năm 800 trước Chúa Kitô Giáng Sinh. Đây là thời kỳ đen tối nhất trong lịch sử dân Chúa, vì lãnh thổ bị chia đôi, các bộ lạc miền Bắc qui tụ thành vương quốc Israel, bị đế quốc Assyria chiếm cứ từ năm 772. Các bộ lạc miền Nam qui tụ thành vương quốc Giuđa, càng ngày càng xa lìa Thiên Chúa, sống bất trung với giao ước kết thúc trong đau thương của cuộc lưu đày Babylon.

Chính trong thời kỳ này mà tiên tri Isaia đến công bố cho dân Chúa sứ điệp hy vọng vào sự phục hưng huy hoàng ở tương lai. Mặc cho những bất trung của dân, Thiên Chúa vẫn trung thành với lời Ngài đã hứa là sẽ qui tụ tất cả mọi dân tộc lại. Thật là hy vọng biết chừng nào khi mà giữa những thử thách hiện tại, những xúc phạm của các dân tộc đối với Thiên Chúa, thì cộng đoàn nhỏ bé Israel còn lại gồm những kẻ trung thành với Thiên Chúa được nghe những lời loan báo Thiên Chúa sẽ ngự đến, sẽ xây nhà Ngài trên đỉnh núi, nghĩa là Ngài sẽ đến ngự giữa loài người và nơi Ngài hiện diện sẽ là trung tâm qui tụ tất cả mọi dân tộc.

Họ đang chống đối Thiên Chúa, nhục mạ Ngài, nhưng rồi sẽ đến lúc họ trở lại nhìn nhận Ngài. Đó là sứ điệp hy vọng của bài đọc thứ nhất trong Chúa Nhật thứ nhất Mùa vọng. Các dân nước sẽ đổ về đó, nhiều dân tộc sẽ đến và nói rằng: "Hãy đến, chúng ta hãy lên núi Chúa, Ngài sẽ dạy chúng ta đường lối của Ngài và chúng ta sẽ đi theo thánh ý của Ngài. Và khi các dân tộc nhìn nhận Chúa, giữ các giới răn của Người thì hoà bình sẽ ngự trị giữa họ. Đó là thời điểm. Đó là thời kỳ mà theo lời tiên tri Isaia "các dân các nước sẽ lấy gươm mà rên nên lưỡi cày, lấy giáo mà rên nên lưỡi liềm", nghĩa là biến các dụng cụ giết hại nhau thành phương tiện tạo nên bánh nuôi sống và nâng đỡ cho cuộc sống con người.

Nơi bài đọc thứ nhất, Isaia loan báo tiếp: "Nước này không còn tuốt gươm ra đánh nước kia nữa, người ta cũng không còn thao luyện để chiến đấu nữa". 700 năm sau, sau lời tiên báo của Isaia, Thiên Chúa sẽ thực hiện lời hứa khi Ngài sai Con Một của Ngài xuống trần gian làm người để cứu chuộc nhân loại, để hòa giải con người với Thiên Chúa.

Những ai lắng nghe và sống lời Ngài được qui tụ lại trong dân mới của Thiên Chúa là Giáo Hội gồm mọi dân nước. Với sự hiện diện và ân sủng của mình, Thiên Chúa đã làm cho Giáo Hội trở thành dấu chỉ và phương tiện để xây dựng sự hiệp nhất hoà bình giữa con người với Thiên Chúa, và giữa con người với nhau. Qua đó, chúng ta thấy Giáo Hội của Chúa vẫn kiên trì trung thành với sứ mạng làm trung gian hòa giải này, giúp xây dựng hoà bình giữa con người với nhau trong thế giới ngày nay.

Mùa vọng mới mà Giáo Hội bắt đầu cử hành trong Phụng vụ của mình với Chúa Nhật thứ nhất Mùa vọng, không phải là thời gian để Giáo Hội nhìn lại quá khứ, nhìn về biến cố Con Thiên Chúa đã Giáng Sinh và cử hành biến cố này với Lễ Giáng Sinh. Tất một lời, Mùa vọng không phải là mùa chuẩn bị mừng Lễ Giáng Sinh, nhưng Mùa vọng là thời gian hướng con người về tương lai, về biến cố Chúa ngự đến lần thứ hai trong vinh quang vào lúc cuối cùng của lịch sử nhân loại, khai mạc trời mới đất mới, làm cho mọi sự đạt đến cùng đích duy nhất của mình là Thiên Chúa.

Mùa vọng hướng con người đến với Thiên Chúa, Đấng đang đến trong lịch sử, đang hướng dẫn toàn thể vũ trụ đến sự thành toàn viên mãn cuối cùng. Thiên Chúa đến gặp con người trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể và hướng dẫn con người đến sự thành toàn viên mãn, nhưng Ngài không áp đặt con người, vì Ngài tôn trọng tự do của con người. Con người cần lắng nghe lời mời gọi tinh thức, canh tân đời sống, đó là sứ điệp mà bài đọc II và Tin Mừng Chúa Nhật hôm nay nhắc lại cho chúng ta.

Nơi thư thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma đã khuyên các tín hữu: "Anh em thân mến! Anh em biết rằng đã đến lúc chúng ta phải thức dậy, vì giờ đây phần rỗi chúng ta đã gần đến hơn lúc chúng ta mới tin đạo, đêm sắp tàn, ngày gần đến, chúng ta hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mang khí giới ánh sáng, hãy đi đứng đàng hoàng như giữa ban ngày" (Rm 13, 11-14).

Đó là những lời khuyên vẫn còn thiết thực cho mỗi người tín hữu trong xã hội nhiều hưởng thụ như ngày nay, ngõ hầu sống trong sự sẵn sàng khi Chúa ngự đến, và Ngài đến một cách tình linh không ai ngờ trước được. Hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mặc lấy Chúa Kitô, hãy để cho dung mạo Chúa được chiếu sáng trong chúng ta. Đó là cách thức tốt đẹp nhất để tiếp đón Chúa ngự đến vào lúc Ngài muốn, và Phúc Âm Chúa Nhật thứ nhất Mùa vọng diễn tả Ngài đến như kẻ trộm: "Vậy các con cũng phải sẵn sàng vì lúc các con không ngờ thì Con Người sẽ đến" (Mt 24, 44).

Chúa đến như kẻ trộm, Ngài đến gặp chúng ta trong chính cảnh sống của mình, trong chính lúc chúng ta chu toàn bổn phận. Tinh thức đón Chúa không có nghĩa là chu toàn bổn phận của mình, mà là chu toàn bổn phận như Chúa, với Chúa và trong Chúa. Đó là thực hiện lời khuyên của thánh Phaolô là hãy mặc lấy Chúa Kitô để đón Chúa Kitô ngự đến.

Lạy Chúa, xin giúp chúng con chu toàn bổn phận của mình như phương thế trọn hảo để sẵn sàng đón Chúa ngự đến. Xin đừng để chúng con sống trong một thái độ ù lì, nhưng trong thái độ tích cực từ bỏ các tật xấu, các công việc của bóng tối, để mỗi ngày sống xứng đáng hơn hầu sẵn sàng đón Chúa ngự đến. Amen.

16. Chờ đợi Chúa đến

(Trích trong ‘Niềm Vui Chia Sẻ’)

Mùa Vọng đối với người Kitô hữu chúng ta là mùa Xuân, vì nó khởi đầu một niên lịch Phụng Vụ. Trong mùa Xuân, cây cối đâm chồi nảy lộc, kết nụ đơm hoa, chuẩn bị cho mùa thu hoạch mới. Như vậy, mùa Xuân cũng là mùa vọng, là thời gian trông chờ, mong đợi...

Nhưng, thưa anh chị em, chúng ta mong đợi gì?

Sống là phải có hy vọng, đợi chờ. Còn hy vọng, con người còn nỗ lực, phấn đấu để sống. Mất hy vọng, con người sẽ không còn động lực nào để sống, để làm việc, dù bất cứ ở lãnh vực nào. Khoảng thời gian từ lúc bắt đầu đến khi hy vọng được thành tựu, là lúc người ta phải chờ đợi, ngóng trông. Làm sao tả hết được những tâm trạng chờ đợi? Vì nó đa dạng và có nhiều mức độ thao thức khác nhau:

- Với một em bé, chắc không còn nôn nóng nào hơn khi mong mẹ đi chợ về, mua cho bé gói bánh, món quà.

- Một học sinh đi thi, chắc hẳn không một việc gì có thể làm cậu gián đoạn sự trông chờ kết quả với đầy hồi hộp, bồn chồn.

- Với một thanh niên, còn gì thú vị hơn lúc chờ đợi người yêu.

- Trong lãnh vực nghề nghiệp, người ta cũng mong ngóng, đợi chờ: Người buôn bán thì mong trúng mồi, đắt hàng, nhiều lời. Người nông dân chẳng mong gì hơn là mưa thuận gió hòa, cho mùa màng tốt tươi, hoa quả đầy vườn.

Ai cũng ôm một mối hy vọng, chờ mong. Đó là động cơ của cuộc sống con người. Hy vọng với những kết quả đạt được là hạnh phúc của con người: được mùa, thi đậu, là những món quà hạnh phúc của tuổi trẻ. Người yêu đến thăm, đến đón, người chồng đi xa trở về, là những hạnh phúc êm đềm, dịu ngọt. Được mùa, làm ăn phát đạt, là những hạnh phúc ấm no... Tất cả đều là những hạnh phúc nho nhỏ của con người.

Nhưng, thưa anh chị em,

Phải chăng con người chỉ mong đợi có những hạnh phúc nho nhỏ đó thôi sao? Con người không còn gì lớn lao hơn để đợi chờ sao? Bởi vì, những hạnh phúc cỡ con đó không thỏa mãn được khát vọng của con người: Trong cuộc sống, rất nhiều lúc chúng ta cảm thấy buồn chán, lạc lõng, không biết mình muốn cái gì và ước mơ điều gì nữa. Đó chính là một cảm nghiệm thiếu vắng tình thương, thiếu một “ai đó” có thể thỏa mãn được mọi khát vọng của chúng ta.

Hoặc có những người, sau khi đã hưởng thụ tất cả, bỗng cảm thấy chán chường mọi giàu sang phú quý và sống vất vưởng, tuyệt vọng. Nhưng họ không biết đó chính là tiếng réo gọi thiêng liêng đang đòi hỏi một cái gì có giá trị vô cùng so với mọi thứ hạnh phúc trần gian tổng hợp lại. Một hạnh phúc đích thực và vĩnh cửu. Thật vậy, có một đối tượng hy vọng, một đối tượng trông đợi hạnh phúc nhất, tuyệt vời nhất đối với con người mà qua bao nhiêu thế hệ, con người vẫn mang khát vọng sâu xa tìm kiếm: đó là Thiên Chúa.

Thật vậy, đời người là cả một thời gian nôn nóng chờ đợi ngày giáp mặt Thiên Chúa tình thương. Chỉ có Thiên Chúa mới lấp đầy mọi khát vọng của con người. Vũ trụ, tạo vật, nhất là con người là kết quả của tình thương vô biên đó, nên con người luôn có những khao khát vượt thoát trần gian, mong được giải thoát khỏi những ràng buộc vật chất, thể xác và những đau khổ phiền muộn để sống với tình thương viên mãn, bất diệt. Nhưng con người lại gắn chặt vào thân xác, vào mặt đất. Vì vậy, con người luôn bị giằng co, ray rứt giữa trời và đất, giữa ước mơ siêu nhiên và thực tại vật chất, nhu cầu thể xác.

Với người tín hữu, đối tượng mong chờ của chúng ta đã cụ thể: chúng ta mong chờ Chúa đến. Lẽ tất nhiên không phải mong chờ Chúa đến như một cuộc Giáng Sinh ở hai ngàn năm trước, nhưng là Chúa đến trong vinh quang, Chúa đến khi Nước Trời được hoàn tất. Chắc chắn Chúa sẽ đến, nhưng ngày nào, giờ nào, thì chúng ta không biết được vì vậy, “phải tỉnh thức, vì không biết giờ nào Chúa các con sẽ đến... Phải sẵn sàng, vì lúc các con không ngờ, Con Người sẽ đến”. Phải sẵn sàng luôn, đừng để bị bất chợt như dân chúng trong thời ông Noê đóng tàu, đã không ngờ nên bị Lụt Đại Hồng Thủy cuốn trôi đi; hay như chủ nhà đã không tỉnh thức để bị trộm vào nhà vét sạch tiền của.

Giờ Chúa đến chỉ mình Thiên Chúa biết, chúng ta đi tìm tòi có ích gì. Điều hệ trọng là sống cho có ý nghĩa ở ngày hôm nay, sống để tạo điều kiện cho Nước Trời mau đến. Như thánh Phaolô đã dạy: “Anh em biết rằng thời này là lúc chúng ta phải thức dậy. Vì giờ đây, phần rỗi chúng ta gần đến, hơn lúc chúng ta mới tin đạo. Đêm sắp tàn, ngày gần đến, chúng ta hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mang khí giới ánh sáng. Chúng ta hãy đi đứng đàng hoàng như giữa ban ngày, không ăn uống say sưa, không chơi bời dâm dăng, không tranh chấp ganh tỵ. Nhưng hãy mặc lấy Chúa Giêsu Kitô và chớ lo lắng thỏa mãn những dục vọng xác thịt.

Anh chị em thân mến,

Mùa Vọng là những ngày Giáo Hội giúp chúng ta ý thức đến ý nghĩa cuộc sống của mình, ý nghĩa đó nối kết chặt chẽ với tương lai, với ngày Chúa đến. Tuy nhiên, chờ đợi Chúa đến, không làm cho chúng ta xa rời cuộc sống, trái lại, đòi hỏi chúng ta sống triệt để hơn, hoàn thành nhiệm vụ chu đáo hơn, bởi vì Thiên Chúa phán xét là tùy ở chỗ chúng ta sống trung thành với Ngài và yêu như Ngài yêu chúng ta, thì chúng ta có thể chờ đợi Chúa như đứa con chờ mẹ như người yêu chờ người yêu.

17. Niềm vui

Tại chùa Tô Châu, có một nhà sư tên là Viên Phủ Trung, tu hành đặc đạo, nhà sư thường bày trên án thư, trước chỗ ngồi, một cái quan tài con bằng gỗ bạch đàn, dài độ 5 tấc, có một cái nắp đây mở được.

Khách đến chơi trông thấy cười nói rằng:

- Ngài chế ra cái này dùng để làm gì?

Vị sư trả lời:

- Người ta sống tất có chết, mà chết thì vào ngay cái này. Ta thực lấy làm lạ: người đời ai ai cũng chỉ biết có phú quý, công danh, tài sắc thị hiếu lo buồn vất vả suốt đời, chẳng biết cái chết là gì. Như ta đây, mỗi khi có việc không được như ý, ta cầm lấy cái này mà ngắm xem, là tức khắc trong lòng được yên ổn, mà muôn nghìn sự tư lự đều biến tan đi. Nhà sư Viên Phủ Trung quả là một con người biết tỉnh thức:

Tỉnh thức là biết nhìn xa trông rộng; nhìn tới cùng đích của kiếp người là cái chết, trông đến mục tiêu của nhân sinh là nước trời.

Tỉnh thức là biết lo trước nghĩ xa, vì không lo xa ắt có buồn gần. Bỏ cái lợi nhỏ trước mắt để được cái lợi lớn ở tương lai.

Tỉnh thức là biết phải hành động tốt đẹp cho hôm nay, để chờ đón bao phúc lộc, vạn hạnh cho ngày mai.

“Anh em hãy tỉnh thức vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em sẽ đến” (Mt 24,42).

Tỉnh thức để chờ đón Chúa đến thì còn gì vui sướng hơn. Tỉnh thức để chuẩn bị cho cuộc hạnh ngộ thì còn gì hạnh phúc bằng. Tuy nhiên, con người lại hay mê ngủ: tinh thần thì mau mắn nhưng xác thịt thì lại nặng nề.

Sợ rằng khi Chúa đến họ lại chẳng đủ sức để tỉnh thức ra đón Người. Thấu hiểu thân phận yếu của con người nên Chúa đã khuyên dạy: “Anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ thì Con Người sẽ đến” (Mt 24,44).

“Lúc Con Người đến” chính là ngày tận thế, ngày Chúa quang lâm, và cũng chính là giờ chết của mỗi người. Ngày ấy chắc chắn phải đến, nhưng thật trớ trêu là nó lại đến một cách bất ngờ: bất ngờ như biến cố đại hồng thủy thời ông Noe, bất ngờ như kẻ trộm đêm khuya đột kích vào nhà. Chẳng bao giờ kẻ trộm gọi điện thoại báo trước giờ nó đến, vì vũ khí của hắn là sự bất ngờ. Chỉ có một cách duy nhất để tai họa khỏi chộp xuống đầu chúng ta như “tiếng sấm đánh không kịp bịt tai”, là chúng ta luôn tỉnh thức và sẵn sàng trong ơn nghĩa Chúa.

Con người có một nhược điểm hết sức phổ biến, là luôn cho rằng vẫn còn ngày mai để chuẩn bị, còn ngày mai để sám hối ăn năn, còn ngày mai để thay đổi nếp sống. Nhưng có một kinh nghiệm hết sức chua xót đã từng đổ ập xuống bao người là ngày mai ấy không bao giờ trở lại. Chần chừ, khát lần chính là cơn cám dỗ hiểm độc nhất của ma quỷ. Xin đừng để quá muộn! Muốn vậy hãy tỉnh thức và đợi chờ.

Mùa Vọng là mùa của đợi chờ:

Không phải đợi chờ trong mõi mòn, day dứt khôn nguôi nhưng là đợi chờ trong niềm hy vọng. Không phải đợi chờ mà không làm gì cả, nhưng là làm việc trong đợi chờ. Không phải đợi chờ một ai đó, nhưng là đợi chờ chính Con Thiên Chúa.

Chờ đợi như thế chính là tỉnh thức, là sẵn sàng, là mở đường về tới nước trời. Chờ đợi như thế chính là chung tay xây dựng một thế giới công bằng và yêu thương, an vui và hạnh

phúc. Chờ đợi như thế thì ngày Chúa đến không còn là bất ngờ đáng sợ, nhưng lại là niềm vui bất ngờ.

Vui vì Chúa chúng ta đã toàn thắng vinh quang. Vui vì bao con người được ơn cứu rỗi. Vui vì vũ trụ này đã được giải thoát. Vui vì “trời mới đất mới” sẽ mở ra, dẫn đưa chúng ta vào nơi vĩnh phúc.

18. Hãy sẵn sàng

Sách “Cổ Học Tinh Hoa” có kể lại một câu chuyện như sau: Bấy giờ vua nước Ngô định đem quân đánh nước Tề, nhiều người lên tiếng can ngăn, nhưng vua chẳng chịu nghe, lại còn ra lệnh nếu ai nói tới việc đình chiến thì sẽ bị chém đầu.

Một vị quan trẻ tuổi nhưng nổi tiếng khôn ngoan, luôn ba ngày liền cứ sáng sớm mang cung đến khu vườn trong hoàng cung. Không đếm xỉa gì tới sương rơi và nắng gội. Ngày thứ ba, vua gặp và hỏi:

- Khanh là chi đó?

- Thưa trên ngọn cây cổ thụ này có con ve sâu hút gió, uống sương và kêu ve ve suốt ngày. Tưởng mình yên thân, song đằng sau xa xa có con bọ ngựa đang rình nhảy tới vô. Trong khi bọ ngựa định tóm cổ ve sâu, thì ở gần đó có con chim sẻ dòm ngó, tính bắt con bọ ngựa. Nhưng chính con chim sẻ này lại không dè dưới gốc cây có người đang nhắm bắn mình. Chính tôi đây đang rình bắn con chim sẻ, thì lại quên rằng sương rơi và nắng gội có thể làm mình bị cảm và chết. Cũng như nhiều người, tôi chỉ nhìn thấy cái lợi nhỏ nhen trước mắt mà quên mất cái hại tày đình sau lưng.

Hiểu vị quan này có ý thức tỉnh mình, vua nước Ngô đã nghĩ lại, đình chỉ việc đem quân xâm lấn nước Tề.

Cũng vậy, vì đam mê chạy theo tiền tài, danh vọng và lạc thú, chúng ta quên mất thân chết đang rình rập ở sau lưng. Thực vậy, ai trong chúng ta cũng biết rằng mình sẽ phải chết và hằng ngày luôn đối đầu với nó. Cái chết ở trước mặt người già và ở sau lưng người trẻ. Cái chết thì chắc chắn, nhưng giờ chết lại bấp bênh vô định.

Mặc dù đã ý thức, nhưng chúng ta lại quên, không chịu sống đạo và thu tích cho mình một kho tàng thiêng liêng. Chúng ta mãi miết chạy theo tiền tài, danh vọng và lạc thú, như vua nước Ngô đem quân xâm lăng, mở thêm chút bờ cõi, kiếm thêm chút danh vọng, không ngờ rằng một khi mình giàu sang, thì sẽ bị một nước khác nhòm ngó và chiếm đoạt.

Bởi đó, trước hết không được đặt trọng tâm đời mình vào tiền của, bởi vì càng lắm tiền của thì càng nhiều lo âu, càng nhiều bè bạn giả tạo và càng nhiều cám dỗ, để rồi sa chân vào vòng cờ bạc, rượu chè, ma túy và tội lỗi.

Nếu có chút dư thừa, thì hãy biết sử dụng vào những việc bác ái, giúp đỡ những người chung quanh, bởi vì chỉ những cái chúng ta cho đi hôm nay, thì ngày mai mới thuộc về chúng mãi mãi mà thôi.

Tiếp đến không được đặt trọng tâm đời mình vào danh vọng, bởi vì càng cao danh vọng càng dày gian nan và càng lắm kẻ thù. Trèo cao thì ngã đau.

De Girardin là một vị tổng thống, khi nằm trên giường bệnh, được bạn bè tới thăm và nhắc lại những công lao sự nghiệp, thì ông đã trả lời:

- Máy cái đó nào có ăn thua chi. Hãy cầu nguyện cho tôi thì tốt hơn.

Sau cùng, cũng đừng đặt trọng tâm đời mình vào lạc thú vì lạc thú như một thứ rượu nồng, càng uống càng khát, càng tìm kiếm càng thấy mình hèn kém và đáng khinh dể.

Thánh Alphongsô, một nhà thần học nổi tiếng, đã quả quyết:

- Có tới 90% những người sa xuống hỏa ngục, chỉ vì đã phạm tội này.

Thực tế cho hay: phạm những tội khác, chúng ta dễ dàng sám hối ăn năn, còn phạm tội này, chúng ta ít khi chịu dừng lại, đã phạm một lần, thì thường cứ tiếp tục phạm mãi.

Hãy sẵn sàng vì thân chết luôn rình rập sau lưng. Hãy sẵn sàng vì Chúa sẽ đến vào ngày chúng ta không ngờ, vào giờ chúng ta không biết.

Hãy chuẩn bị cho mình những hành trang cần thiết, là một tâm hồn trong trắng và một đôi tay chất đầy công nghiệp, được kết đọng từ những hành động bác ái yêu thương chúng ta đã thực hiện.

Bằng không, khi Chúa đến vào cuối đoạn đường đời, chúng ta sẽ phải bẽ bàng và cay đắng vì thấy mình trắng tay, vì thấy mình phá sản, vì thấy mình chẳng có gì để đầu tư cho cuộc sống vĩnh cửu.

19. Suy niệm của JKN

Câu hỏi gợi ý:

1. Chúng ta có thể nói gì về những bất ngờ xảy đến khi Đức Giê-su quang lâm? Có thể có những bất ngờ nào khác ngoài phương diện thời gian?
2. Sự công minh của Ngài khi xét xử trần gian có siêu việt không? Những kẻ gian ác nhưng biết nguy trang một cách khéo léo có bị lật tẩy không?
3. Phải tỉnh thức như thế nào trước những bất ngờ của ngày Chúa đến? để vẫn có thể đứng vững trước mặt Thiên Chúa?

Suy niệm

Qua bài Tin Mừng hôm nay, Đức Giê-su cho biết Ngài sẽ trở lại trần gian để xét xử nhân loại và cho biết một số điều về ngày ấy như sau:

1) Ngài đến bất ngờ như kẻ trộm:

Đức Giê-su cho biết: “Chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến” (Mt 24,44; Lc 12,40), “Ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm” (1 Tx 5,2; 2 Pr 3,10). Sự bất ngờ của kẻ trộm có thể về mặt thời gian – nghĩa là không thể xác định được ngày nào, giờ nào – mà cũng có thể bất ngờ về cách thức: không biết được trộm đến theo cách thức nào, vô nhà bằng lối nào, lấy trộm thứ của cái nào, trộm sẽ giả dạng như thế nào, v.v... rất có thể kẻ trộm lại là người rất quen thuộc với ta, thậm chí là người nhà của ta nữa.

Hãy rút ra bài học từ quá khứ. Mặc dù việc Đức Giê-su đến trần gian đã được báo trước cả mấy trăm năm trước, và được toàn dân Ít-ra-en mong đợi, thế mà khi Ngài đến, chẳng mấy ai nhận ra Ngài. Tệ hơn nữa, họ còn kết án và giết chết Ngài một cách tàn ác. Cách Ngài đã đến khác hẳn với cách mà hầu hết mọi người nghĩ tới trước đó. Cách Ngài đến thật bất ngờ mà người thường không ai có thể tưởng tượng ra nổi. Lời Kinh Thánh báo trước cả mấy trăm năm đều được ứng nghiệm, nhưng ứng nghiệm cách khác hẳn với cách giải thích hay cách hiểu truyền thống.

Ngày Chúa đến lần thứ hai để xét xử nhân loại cũng có thể có nhiều điều hết sức bất ngờ mà con người không thể đoán trước được, không chỉ về thời gian, mà còn về nhiều mặt khác nữa. Có như thế, sự công chính hay gian tà mới lộ diện rõ rệt, vì ở thế gian, sự gian tà rất nhiều trường hợp lại được nguy trang bằng sự công chính, và tội lỗi lại mang những bộ mặt hết sức thánh thiện. Con mắt thế gian không thể nào khám phá được, nhưng không ai qua mặt được Thiên Chúa. Đức Giê-su đã từng nói về “các ngôn sứ giả, họ đội lột chiên mà đến với anh em; nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi” (Mt 7,15). Thánh Phao-lô đã từng vạch mặt những hạng người ấy: “Những kẻ đó là tông đồ giả, là thợ gian xảo, đội lột tông đồ của Đức Ki-tô. Lạ gì đâu! Vì chính Xa-tan cũng đội lột thiên thần sáng láng! Vậy có gì là khác thường khi kẻ phục vụ nó đội lột người phục vụ sự công chính. Chung cục, chúng sẽ lãnh nhận hậu quả công việc chúng đã làm” (2 Cr 11,13-15).

2) Cách phán xử của Ngài công minh không ai ngờ trước được

Nếu Đức Giê-su đến để xét xử trần gian mà không vạch mặt được những giả hình gian dối ấy, nếu Ngài cũng bị hạng người này qua mặt như đã từng qua mặt mọi người trần, thì sự phán xử của Ngài còn gì là công minh nữa? Với tư cách là vị phán trần gian, cách xét đoán của Ngài sẽ phải hết sức công minh, công minh vượt hẳn và khác hẳn cách suy đoán của mọi người. Ngày ấy, biết bao điều bị che dấu thật khôn khéo và kỹ lưỡng, đến nỗi chưa hề có ai biết, sẽ bị đưa ra ánh sáng: “Không có gì che giấu mà sẽ không bị lộ ra, không có gì bí mật mà người ta sẽ không biết” (Lc 12,2), và “những việc tốt thì đã rành rành; mà cả những việc không tốt cũng chẳng che giấu được” (1 Tt 5,25). Chính vì thế mới có những

chuyện bất ngờ như: “nhiều kẻ đứng đầu sẽ phải xuống hàng chót, còn những kẻ đứng chót sẽ được lên hàng đầu” (Mc 10,31; x. Mt 20,16; Lc 13,30).

Nhiều kẻ tưởng mình là công chính hoặc được mọi người tưởng là như thế nhưng lại bị Ngài xét là gian ác, ngược lại có nhiều kẻ tưởng mình thuộc loại xấu đáng kết án hoặc bị mọi người tưởng là như thế, nhưng lại được Ngài xét là công chính. Dụ ngôn người biệt phái và người thu thuế lên đền thờ cầu nguyện (x. Lc 18,9-14) là một thí dụ điển hình cho sự trái ngược ấy. Còn bao nhiêu chuyện trái ngược như thế được biểu lộ trong Thánh Kinh: “Tôi nói cho các ông hay: Từ phương đông phương tây, nhiều người sẽ đến dự tiệc cùng các tổ phụ Áp-ra-ham, I-xa-ác và Gia-cóp trong Nước Trời. Nhưng con cái Nước Trời thì sẽ bị quăng ra chỗ tối tăm bên ngoài, ở đó người ta sẽ phải khóc lóc nghiến răng” (Mt 8,11-12; nên xem thêm Rm 9,30-32; 10,20). Vì thế, tới lúc ấy, chẳng ai dám tự hào mình công chính, vì càng tự hào thì càng dễ trở nên bất chính do chính sự tự hào ấy: “Ai tưởng mình đứng vững, hãy coi chừng kéo ngã” (1 Cr 10,12).

Ngày ấy, sẽ có rất nhiều người tưởng mình công chính vì tự thấy mình chưa bao giờ làm một điều gì xấu, lại làm được biết bao việc phúc đức, nhưng lại không được coi là công chính, mà thậm chí ngược lại, vì:

- biết bao nhiêu lần họ đã bỏ qua không làm những việc quan trọng và cần thiết mà đáng bậc họ buộc phải làm

- họ có thói quen thờ ơ trước những đau khổ cùng quẫn của người chung quanh, họ không làm gì cả mà lương tâm chẳng hề cắn rứt

- họ thường xuyên nhắm mắt làm ngơ để mặc bất công hoành hành đang khi mình có khả năng can thiệp hoặc chặn đứng lại được

- họ hay tự hào về những việc tốt lành của mình đồng thời lên mặt khinh chê người khác

Và cũng biết bao người tỏ ra khô khan nguội lạnh nên tưởng mình là bất chính nhưng lại được Chúa xét là công chính, vì:

- đã thực tình sám hối và quyết tâm không bao giờ tái phạm

- khi đụng chuyện cần phải hy sinh cho tha nhân thì đã hy sinh một cách quảng đại, không tính toán, biết quên mình thật sự.

- biết mình yếu đuối, nên luôn luôn tỏ ra khiêm nhường, biết cảm thông với những yếu đuối, sai lầm của mọi người.

3) *Số phận con người khi ấy được định đoạt khác nhau*

Trong bài Tin Mừng, Đức Giê-su cho biết: “Bấy giờ, hai người đàn ông đang làm ruộng, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại; hai người đàn bà đang kéo cối xay, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại”. Chúng ta chưa biết ý nghĩa chắc chắn của hai từ “được đem đi” và “bị bỏ lại”, nhưng qua đó, ta biết được số phận mỗi người lúc ấy được định đoạt một cách khác nhau: kẻ “bị” người “được”, kẻ khổ người sướng. Tất cả đều tùy thuộc vào cách sống, cách cư xử và hành động của mỗi người ở trần gian: Ngài “cứ theo công việc mỗi người mà xét xử” (1 Pr 1,17; Kh 20,12-13), “sẽ thưởng phạt ai nấy xứng việc họ làm” (Mt 16,27; x. Rm 2,6). Thánh Gia-cô-bê còn cho biết: “Đừng ham làm thầy thiên hạ, vì anh em sẽ bị xét xử nghiêm khắc hơn” (Gc 3,1).

Đó là ngày của công lý. Những kẻ gây bất công sẽ phải đền tội: “Thiên Chúa sẽ trả báo, nghĩa là bắt những kẻ gây gian truân cho anh em phải chịu gian truân” (2 Tx 1,6), “Ai ăn ở bất công sẽ được trả theo điều bất công mình làm; không có chuyện thiên vị” (Cr 3,25). Còn những kẻ đã phải đau khổ và chịu bất công vì Thiên Chúa, vì tha nhân, sẽ được đền đáp:

“Anh em sẽ được coi là xứng đáng tham dự Nước Thiên Chúa, chính vì Nước Thiên Chúa mà anh em chịu đau khổ” (2 Tx 1,5).

4) Cần phải tỉnh thức

Vì không ai biết được ngày quang lâm của Chúa xảy đến lúc nào, và xảy ra thế nào, nhưng có điều chắc chắn là sẽ có nhiều điều rất bất ngờ, không ai dè trước được. Chính vì thế, Đức Giê-su đề nghị với chúng ta một thái độ khôn ngoan, đó là phải tỉnh thức. Tỉnh thức có nghĩa là phải sống làm sao để dù Chúa đến vào bất kỳ lúc nào, dưới bất kỳ hình thức nào, hoặc xét xử công minh đến đâu, thì ta vẫn có thể đứng vững trước mặt Ngài. Vậy cần phải tỉnh thức cách nào?

Thái độ tốt nhất trước mặt Thiên Chúa là thái độ tự hủy và yêu thương. Tự hủy là coi nhẹ cái tôi của mình, không coi mình là cái gì quan trọng, không tự hào, không tự cho mình hơn ai, không kết án ai, và cũng không coi ý riêng của mình là sáng suốt, khôn ngoan hơn người. Yêu thương là thể hiện tinh thần tự hủy một cách tích cực hơn, ích lợi hơn cho tha nhân: sẵn sàng hy sinh bản thân vì lợi ích và hạnh phúc của tha nhân. Yêu thương đòi hỏi phải tự hủy như một điều kiện cần thiết. Không thể yêu thương đích thực nếu không tự hủy. Sống tinh thần tự hủy và yêu thương như thế là cầu nguyện đúng nghĩa nhất: cầu nguyện bằng chính cuộc sống, là kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa nơi tha nhân, một sự kết hiệp thực tế và bằng hành động cụ thể. Đó là cách tích cực để ta nên công chính trước mặt Thiên Chúa.

Thiên Chúa xét xử ta khoan hay nghiêm tùy thuộc rất nhiều vào sự khoan nghiêm của ta đối với tha nhân: “Thiên Chúa không thương xót khi xét xử kẻ không biết thương xót. Còn với ai biết thương xót, thì Người chẳng quan tâm đến việc xét xử” (Gc 2,13). Ngài không thể không tha thứ cho những ai luôn luôn tha thứ. Ngài sẽ phải tha thứ vô điều kiện cho những kẻ luôn luôn tha thứ vô điều kiện. Chắc chắn Ngài không thể thua con người về lòng khoan dung. Và lại chúng ta đã hợp đồng với Chúa như thế khi đọc kinh Lạy Cha, theo sự chỉ dạy của Đức Giê-su: “Xin tha tội cho chúng con như chúng con cũng tha cho những người có lỗi với chúng con” (Mt 6,12; x. Lc 11,4). Khốn cho chúng ta nếu đã hợp đồng với Chúa như thế mà lại không biết tha thứ: “Nếu anh em không hết lòng tha thứ cho anh em mình, Cha của Thầy ở trên trời cũng sẽ đối xử với anh em như vậy” (Mt 18,35). Như thế, luôn luôn tha thứ cho mọi người một cách vô điều kiện, dù lỗi họ có nặng đến đâu, không cần họ phải hối hận hay xin lỗi, là một bí quyết giúp ta hoàn toàn trắng án trong ngày đó, cho dù tội lỗi ta có nặng đến đâu.

Cầu nguyện

Lạy Cha, xin cho con biết sống yêu thương, quên mình, đồng thời biết cảm thông với những đau khổ cũng như những yếu đuối của tha nhân, để con biết ra tay cứu giúp, biết tha thứ những lầm lỗi của họ. Con nghĩ đó là cách tỉnh thức đón chờ Đức Giê-su đến một cách khôn ngoan nhất. Xin cho con thực hiện được những điều ấy, để ngày ấy Cha sẽ hài lòng về con và ngày ấy cũng sẽ là ngày hạnh phúc nhất của con. Amen.

20. Hãy tỉnh thức

Đoạn Tin mừng hôm nay làm cho chúng ta liên tưởng tới cái chết. Dầu vậy, Chúa không muốn cho cuộc đời chúng ta chìm trong một màu tang tóc và một bầu khí nom nớp lo sợ, nhưng để chúng ta luôn sẵn sàng và nhìn cái chết bằng cặp mắt lạc quan.

Đúng thế, có một câu danh ngôn đã bảo:

- Cái chết thì chắc chắn, nhưng giờ chết thì lại bấp bênh vô định.

Có một mẩu chuyện cổ tích kể lại rằng: Vào một buổi sáng mùa xuân, thầy dòng giữ cửa trong một tu viện, nghe thấy tiếng chim hót véo von. Thầy ngược mắt trông xem và nhìn thấy một con chim họa mi rất đẹp, thầy liền đuổi theo, con chim cứ bay một quãng rồi lại dừng, làm thầy miệt đuổi theo, đến lúc thầy lạc vào một khu rừng vắng thì con chim biến mất.

Thầy tìm đường trở lại nhà dòng. Mãi tới chiều mới về đến. Cửa nhà dòng đóng chặt, thầy nhấn chuông và một người ra mở cổng. Thầy ngỡ ngác nhìn người lạ mặt và những sự đổi thay trong nhà dòng. Thầy tự giới thiệu nhưng không một ai nhận biết. Mãi sau cha bề trên đem sổ sách ra tìm tòi, thì mới thấy một thầy canh công trùng tên đã mất tích cách đây 100 năm. Một trăm năm trôi qua mà thầy cứ tưởng như là một tiếng chim hót.

Thời giờ thấm thoát tựa thoi đưa, vụt đến rồi vụt đi như ngựa hồng qua khung cửa. Và một khi đã qua đi thì không bao giờ trở lại, như người ta thường bảo:

- Không ai tắm hai lần trên cùng một dòng sông.

Mới hôm nào tôi còn là một đứa bé, đầu để chỏm ba quả đào, mà hôm nay đã ngoài năm mươi, để rồi bắt đầu bước vào tuổi già.

Những em thiếu nhi đang ngồi đây, nhưng rồi 20, 30, 40 năm nữa sẽ như thế nào? Nhất là còn bao lâu nữa sẽ đến giây phút trọng đại, giây phút cuối cùng của cuộc đời tôi. Nói như thế, chắc hẳn sẽ có người cho tôi là lắm cảm, vì họ nghĩ rằng:

- Đời mình còn dài và cứ dẹt nhiều ước mơ, thân xác mình còn đầy tràn nhựa sống và hăng say hoạt động.

Nhưng chúng ta sẽ làm, cái chết không dành riêng cho một người nào đó. Nó muốn gọi ai, thì người ấy phải bước theo nó, dù là vua chúa quyền uy. Nó không bao giờ phân biệt giai cấp, tuổi tác cũng như ngôn ngữ và chủng tộc.

Trên mộ bia của của một thanh niên người ta đọc thấy dòng chữ:

- Cái chết thật vô lễ vì nó dám kéo người trai trẻ này đi trước cụ già.

Một làn gió nhẹ, một sơ suất nhỏ bé cũng đủ đưa chúng ta sang thế giới bên kia bất cứ lúc nào. Ý thức được sự mỏng manh, bèo bọt của kiếp sống là như thế, nên thái độ cần phải có, đó là hãy tỉnh thức và sẵn sàng.

Đúng thế, cách đây khá lâu tôi quen một gia đình ở Sài gòn. Mùa hè năm ấy, sau khi cậu con trai đỗ tú tài phần hai, cả gia đình rủ nhau đi Vũng tàu. Buổi sáng Chúa nhật trời trong xanh, giữa lúc mọi người đùa giỡn với sóng biển, thì cậu con trai bơi ra xa, xa hơn một chút và rồi cậu không bao giờ trở lại nữa.

Một xoáy nước nào đó đã cuốn mất cậu, người ta tìm kiếm hoài mà cũng không thấy, mãi sau xác cậu nổi lên và dạt vào bờ.

Thế nhưng, chúng ta có biết được niềm an ủi độc nhất của người cha và người mẹ đáng thương ấy không? Hai ông bà đã nói với tôi rằng:

- Nó mới xung tội và vẫn còn rước lễ sáng hôm đó.

Thật tốt đẹp nếu chúng ta có một linh hồn được chuẩn bị sẵn sàng, bằng không thì chúng ta sẽ mất cả chì lẫn chài, mất cả vốn lẫn lãi, mất cả đời này lẫn đời sau.

Trên mộ bia của những người thời xưa, chúng ta thường thấy ghi hàng chữ tuyệt vời:

- Người này đã chết sau nụ hôn của Chúa.

Chúng ta hãy sống thế nào, để dù Chúa có đến vào lúc chúng ta không ngờ, vào giờ chúng ta không biết thì chúng ta vẫn sẵn sàng, vẫn bình an và vui sướng. Vậy mỗi ngày sống, chúng ta có biết chuẩn bị cho cuộc hành trình cuối cùng này hay không?

Trong cơn hấp hối, người ta đã hỏi thánh nữ Marguerite Alacoque rằng:

- Còn cần sự gì nữa chẳng?

Thánh nữ đã trả lời:

- Không, vì tôi đã sẵn sàng.

Cũng vậy trong giờ chơi, một xơ đã hỏi các em nhỏ:

- Nếu như bây giờ được Chúa gọi về, các em sẽ làm gì?

Em thì bảo sẽ giục lòng ăn năn tội cách trọn, em thì bảo sẽ vào nhà thờ đọc kinh cầu nguyện. Thế nhưng có một em đã trả lời:

- Phần con, con vẫn tiếp tục chơi như thường vì con đã sẵn sàng.

Em bé ấy sau này đã trở nên một vị thánh đó là thánh Gioan Berchmans.

Nếu hôm nay tôi phải đến trước tôn nhan Chúa, liệu tôi đã thu xếp xong mọi công việc hay chưa? Tôi đã trả hết những món nợ đối với Chúa và đối với anh em hay chưa? Tôi đã tẩy xóa hết những vết nhơ tội lỗi qua bí tích cáo giải hay chưa?

Nếu chúng ta biết sửa soạn ngay từ ngày hôm nay, nếu mỗi khi chiều xuống chúng ta biết xét mình, tự vấn lương tâm và chỉ ngủ yên khi nào linh hồn mình đã được gột rửa qua tâm tình thống hối, nếu chúng ta giữ được màu trắng của tấm áo ngày rửa tội, nếu chúng ta giữ được ngọn nến đức tin luôn bùng cháy, thì thật là hạnh phúc và giờ chết không còn là giờ kinh hoàng và đáng sợ nữa.

Nếu bây giờ chúng ta biết chuẩn bị sẵn sàng, thì khi Chúa đến, chúng ta sẽ không chết, nhưng chính lúc ấy chúng ta mới bắt đầu sống. Cuộc sống nơi trần thế là một chuyến viễn du trong đêm tối hay trên mặt biển dậy sóng. Nhưng ở đằng kia bình minh đang ló dạng và Thiên Chúa đang mở rộng vòng tay chào đón chúng ta nơi bờ bến hạnh phúc.

Hãy sống để chuẩn bị cho cái chết và hãy chết để được sống muôn đời.

21. Tỉnh thức

Một người thuộc bộ lạc miền núi cả đời như chưa từng thấy ánh sáng văn minh. Một hôm ông được đưa xuống thăm một đô thị. Ngay đêm đầu tiên, ông giật mình thức giấc vì tiếng trống vang cùng khắp đô thị. Sau khi được người chung quanh cho biết đó là tiếng trống báo động về một cuộc hỏa hoạn vừa xảy ra tại một khu phố. Người dân miền núi nhìn ngọn lửa đang bốc cháy tại một góc trời, rồi ông trở lại giường ngủ tiếp.

Trở về làng, ông báo cáo với các chức sắc trong làng như sau: Người dân thành thị có một hệ thống chữa cháy rất kỳ diệu. Khi có hỏa hoạn, người ta chỉ cần đánh trống là ngọn lửa được dập tắt ngay tức khắc. Nghe nói thế, các chức sắc liền sai người đi mua đủ các loại trống phát cho dân làng. Không bao lâu sau đó, hỏa hoạn xảy đến trong làng, tất cả dân làng đều đem trống ra khua inh ỏi vì tin chắc tiếng trống sẽ xua đuổi được thần lửa. Thế nhưng ngọn lửa cứ vô tình thiêu rụi từ căn nhà này đến căn nhà khác trước cái nhìn ngỡ ngàng và thất vọng của mọi người.

Tình cờ ghé thăm bộ lạc và được nghe kể lại diễn tiến cơn hỏa hoạn, một người dân thành thị mới giải thích cho dân làng như sau: Các người thật ngây ngô, các người tưởng tiếng trống có thể dập tắt được ngọn lửa ư? Không phải thế đâu. Tại thành phố, người ta đánh trống để đánh thức dân chúng và kêu gọi họ tích cực tham gia chữa cháy, chứ không ngồi đó mà chờ ngọn lửa tắt đâu.

Qua đoạn tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu nói đến sự tỉnh thức không có nghĩa là ngồi đó khoanh tay mà chờ đợi. Để nói lên sự tỉnh thức đích thực, Chúa Giêsu dùng hình ảnh người đầy tớ đêm ngày trung thành với công việc được chủ trao phó. Sự tỉnh thức mà Chúa Giêsu kêu mời là một sự tỉnh thức tích cực đòi hỏi lao tác và phấn đấu. Thánh Phaolô cũng nhắc nhở cho các tín hữu Thessalonica về thái độ tích cực tỉnh thức ấy. Trong những năm đầu của Kitô giáo, một số tín hữu tưởng rằng Chúa Giêsu sẽ trở lại trong một sớm một chiều, nên họ ăn không ngồi rồi và dây mình vào chuyện người khác. Thánh Phaolô khuyên nhủ họ hãy tỉnh thức bằng cách hăng say lao động và thực thi bác ái.

Tỉnh thức là thái độ cơ bản của người Kitô hữu. Toàn bộ thánh kinh là một lời mời gọi tỉnh thức, bởi vì Thiên Chúa là đang đang đến trong từng phút giây cuộc đời, trong từng biến cố và trong mỗi con người. Tỉnh thức để nhận ra Ngài và nhất là đáp trả một cách tích cực tiếng gọi của Ngài, Ước gì cuộc sống đức tin của chúng ta không chỉ là tiếng trống khua inh ỏi trong bốn bức tường nhà thờ, mà phải được thể hiện bằng những gặp gỡ để cảm thông và phục vụ.

22. Sẵn sàng

Chúa sẽ đến nhưng bao giờ Ngài đến thì đó là một điều bí ẩn, bởi vì Ngài sẽ đến vào ngày chúng ta không ngờ vào giờ chúng ta không biết. Vì thế phải luôn tỉnh thức và sẵn sàng. Đồng thời thái độ nguy hiểm nhất đó là cứ cho rằng mình còn nhiều thời giờ.

Trong một cuộc đại hội của quý sứ, chúng bàn bạc và góp ý xem đâu là phương thế hữu hiệu nhất để cảm dỗ con người. Tên quý thứ nhất nói:

- Tôi sẽ bảo cho loài người biết rằng chẳng có Thiên Chúa.

Tên quý thứ hai phát biểu:

- Tôi sẽ bảo cho họ hay rằng chẳng có hỏa ngục.

Satan trả lời:

- Các người sẽ không thể lừa dối được một ai bằng những phương cách đó, bởi vì cho đến ngày hôm nay, loài người vẫn tin rằng có Thiên Chúa và vẫn biết có một hỏa ngục dành cho các tội nhân.

Tên quý thứ ba hiến kế:

- Tôi sẽ bảo với loài người rằng còn nhiều thời gian, nên đừng có vội vã làm chi.

Satan đáp:

- Hãy đi đi, với phương cách này, chúng ta sẽ làm hại được rất nhiều người.

Ảo tưởng nguy hiểm nhất chính là ảo tưởng cho rằng mình còn nhiều thời giờ. Cái ngày tai hại nhất trong cuộc sống con người chính là khi chúng ta học được hai chữ ngày mai và trì hoãn công việc bởi vì không ai biết ngày mai có còn đến với mình nữa hay không. Bởi đó, có một câu danh ngôn đã khuyên chúng ta: Việc hôm nay chớ để đến ngày mai. Lịch sử còn ghi lại nhiều câu chuyện bi thảm.

Viên pháp quan ở Thebea đang ngồi uống rượu với các dũng sĩ của mình, bỗng có sứ giả bước vào và báo cho ông hay về một âm mưu sát hại ông. Thay vì lên phương án đối phó. Ông nói: để đến mai hãy hay. Thế nhưng ngay đêm hôm đó, ông đã bị giết chết.

Một thiếu nữ Mã lai lấy chồng giàu ở Nữ ưc. Ngày kia trên đường từ Cali trở về, cô gặp tai nạn giao thông và bị thương rất nặng. Lúc còn trẻ, cô là người đạo đức. Tuy nhiên cuộc hôn nhân đã đưa cô vào một môi trường khác hẳn. Ở đây không còn một ai nói với cô về Thiên Chúa và cuộc sống vĩnh cửu. Lúc đầu, thái độ và bầu khí dửng dưng về tôn giáo này làm cho cô khó chịu, nhưng dần dần cô tiêm nhiễm sự xa hoa để rồi cuối cùng chính cô cũng không còn lưu tâm đến Thiên Chúa và linh hồn nữa. Tai nạn bất ngờ đã kéo cô ra khỏi vùng xoáy của trần gian và ném cô vào vòng tay tử thần. Cô khắc khoải hỏi vị bác sĩ: Tôi sẽ chết ư? Tôi còn sống được bao lâu nữa? Chờng một giờ. Nghe vậy toàn thân cô run rẩy. Cô đưa tay che mặt lại và nằm yên không động đậy trong giây lát. Sau đó, hình như cô lấy hết sức còn lại và nói: Xin hãy đưa tôi về Nữ ưc. Nhưng vị bác sĩ trả lời:

- Không thể được.

Với vẻ thất vọng, cô nói:

- Tôi đã có thể làm biết bao nhiêu điều tốt lành với tiền bạc của tôi nếu tôi trung thành với đức tin. Thế nhưng tôi chỉ nghĩ đến những cuộc giải trí và trang điểm. Tôi chỉ còn sống được một giờ nữa mà thôi. Bây giờ thì đã quá muộn rồi.

Bởi đó, hãy chuẩn bị, hãy tỉnh thức và hãy sẵn sàng, để chúng ta khỏi phải thốt lên trong tuyệt vọng: đã quá muộn rồi.

23. Chúa đến

Vào năm 1987, người ta cho trình chiếu cuốn phim mang tựa đề: “After day”, nghĩa là “ngày sau đó” kể lại nghịch cảnh của ít người dân trong thành phố lớn thuộc miền bắc Hoa Kỳ còn sống sót sau một trận bom nguyên tử. Vụ nổ bom hạt nhân đã xảy ra vì cái điên loạn của con người khi quyết định dùng vũ khí hạt nhân để hủy diệt sự sống của mọi sinh vật, thuộc mọi đại lục trên thế giới. Ngày tận thế ấy kéo theo cảnh chết chóc, hoang tàn đổ nát, đau khổ và thất vọng của những người đang chờ đến lượt mình phải chết, vì bị nhiễm chất phóng xạ, bị thương tích và bị thiếu đồ ăn thức uống.

Trong cảnh đổ nát hoang tàn và chết chóc ấy, những người còn sống sót đã tàn sát nhau để tranh giành từng miếng bánh, từng chút bột, từng ngụm nước. Trong nháy mắt, thế giới văn minh của loài người biến khỏi mặt đất và con người phải đứng trước cảnh đổ nát với hai bàn tay trắng, bất lực và tuyệt vọng.

Các bài đọc trong Chúa nhật I Mùa Vọng hôm nay cũng nói với chúng ta về ngày tận thế, nhưng không phải là ngày tận thế bị chết chóc, buồn thương, mà là ngày tận thế khởi đầu cho một cuộc sống mới. Đó cuộc sống của tự do và của ơn cứu độ. Muốn được như thế, chúng ta phải sống đẹp lòng Thiên Chúa chứ không phải sống đẹp lòng người ta, dù người ta ấy có là ai đi chăng nữa. Nhưng phải là gì để làm đẹp lòng Thiên Chúa đây? Phải lớn lên, phải trưởng thành, phải sung mãn trong tình yêu thương tha nhân. Thiên Chúa vui sướng hạnh phúc khi thấy chúng ta trưởng thành và lớn lên trong tình yêu thương ấy, tình yêu thương mà Ngài đã trao ban cho chúng ta qua chính con người của Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu thế.

Ngoài ra, mỗi người chúng ta cần phải luôn luôn đón chờ Chúa Giêsu đến trong tâm hồn và trong cuộc đời bằng cách sống thánh thiện và kiên vững chờ đợi Chúa đến. Bởi vì sống thánh thiện tức là sống yêu thương trọn vẹn. Các thánh là những người biết noi gương Chúa Giêsu sống yêu thương trọn vẹn. Càng biết yêu thương tha nhân với một tình yêu vô vị lợi, thì càng trở nên giống Chúa Giêsu bấy nhiêu. Càng giống Chúa Giêsu bao nhiêu, thì chúng ta lại càng giống Thiên Chúa bấy nhiêu. Đó là điều đẹp lòng Thiên Chúa và làm cho Ngài vui sướng hạnh phúc nhất.

Thế giới và xã hội loài người gặp nhiều khổ đau, vì con người không biết yêu thương nhau, hay không yêu thương nhau theo tinh thần Tin mừng của Chúa mà Ngài mời gọi. Như vậy, cách thức đón chờ Chúa Giêsu hữu hiệu nhất là hãy bắt đầu yêu thương nhau. Bởi vì đó là bí quyết vun trồng mầm giống sự sống thần linh và xây dựng trời mới đất mới cách cụ thể và hữu hiệu nhất.

24. Sẵn sàng

Năm Phụng Vụ mới được Giáo Hội hội bắt đầu với Chúa Nhật thứ nhất Mùa Vọng.

Thế nhưng, mùa vọng không phải chỉ là thời gian để Giáo Hội nhìn về quá khứ, nhìn về biến cố Con Thiên Chúa đã giáng sinh và cử hành biến cố này với lễ Noel. Nghĩa là mùa vọng không phải chỉ là mùa chuẩn bị mừng lễ Giáng sinh. Nhưng mùa vọng còn là thời gian hướng con người về tương lai, về biến cố Chúa ngự đến lần thứ hai trong vinh quang vào lúc cuối cùng của lịch sử nhân loại, khai mạc trời mới đất mới, làm cho mọi sự đạt đến cùng đích duy nhất của mình là Thiên Chúa.

Mùa vọng hướng con người đến với Thiên Chúa, Đấng đang đến trong lịch sử, đang hướng dẫn toàn thể vũ trụ đến sự thành toàn viên mãn cuối cùng. Thiên Chúa đến gặp con người trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể và hướng dẫn con người đến sự thành toàn viên mãn, nhưng Ngài không áp đặt con người, vì Ngài tôn trọng tự do của con người. Con người cần lắng nghe lời mời gọi tinh thức, canh tân đời sống, đó là sứ điệp mà bài đọc II và Tin mừng Chúa nhật hôm nay nhắc lại cho chúng ta.

Nơi thư thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma đã khuyên các tín hữu: “Anh em thân mến! Anh em biết rằng đã đến lúc chúng ta phải thức dậy, vì giờ đây phần rỗi chúng ta đã gần đến hơn lúc chúng ta mới tin đạo, đêm sắp tàn, ngày gần đến, chúng ta hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mang khí giới ánh sáng, hãy đi đứng đàng hoàng như giữa ban ngày” (Rm 13,11-14).

Đó là những lời khuyên vẫn còn thiết thực cho mỗi người tín hữu trong xã hội nhiều hưởng thụ như ngày nay, ngõ hầu sống trong sự sẵn sàng khi Chúa ngự đến, và Ngài đến một cách tình linh không ai ngờ trước được. Hãy từ bỏ những hành vi ám muội và mặc lấy Chúa Kitô, hãy để cho dung mạo Chúa được chiếu sáng trong chúng ta. Đó là cách thức tốt đẹp nhất để tiếp đón Chúa ngự đến vào lúc Ngài muốn, và Phúc âm Chúa nhật thứ nhất Mùa vọng diễn tả Ngài đến như kẻ trộm: “Vậy các con cũng phải sẵn sàng vì lúc các con không ngờ thì Con Người sẽ đến” (Mt 24,44).

Chúa đến như kẻ trộm, Ngài đến gặp chúng ta trong chính cảnh sống của mình, trong chính lúc chúng ta chu toàn bổn phận. Tinh thức đón Chúa không có nghĩa là chu toàn bổn phận của mình, mà là chu toàn bổn phận như Chúa, với Chúa và trong Chúa. Đó là thực hiện lời khuyên của thánh Phaolô là hãy mặc lấy Chúa Kitô để đón Chúa Kitô ngự đến.

Lạy Chúa, xin giúp chúng con chu toàn bổn phận của mình như phương thế trọn hảo để sẵn sàng đón Chúa ngự đến. Xin đừng để chúng con sống trong một thái độ ù lì, nhưng trong thái độ tích cực từ bỏ các tật xấu, các công việc của bóng tối, để mỗi ngày sống xứng đáng hơn hầu sẵn sàng đón Chúa ngự đến. Amen.

25. Tỉnh thức

Theo Phúc âm thánh Matthêu thì việc canh phòng chờ đợi ngày Chúa đến được giải thích bằng ba dụ ngôn: Dụ ngôn kẻ trộm đến bất ưng ban đêm và người đầy tớ bất trung, người trinh nữ ban đêm chờ đợi chàng rể đến và các nén bạc phải được sinh lời cho chủ.

Lời căn dặn chung của ba dụ ngôn này: “Các con hãy tỉnh thức, bởi vì các con không biết Chúa đến lúc nào”. Nếu dụ ngôn thứ nhất mà chúng ta suy niệm hôm nay không nói rõ việc canh phòng ở tại cái gì, thì dụ ngôn thứ hai sẽ giúp chúng ta hiểu ra ngay, đó là việc chu toàn sứ mệnh đã lãnh nhận. Việc Chúa trở lại được loan báo trong các dụ ngôn là điều chắc chắn, nhưng ngày giờ Ngài đến lại không thể biết được. Vì không thể biết trước, nên cần phải tỉnh thức và canh phòng đợi chờ.

Trong nhiều cộng đồng kitô hữu thời các thánh Tông đồ, việc chờ đợi Chúa đến được lưu ý một cách đặc biệt. Chúa đến trong ngày tận thế đã gây nên những phản ứng khác nhau nơi các tín hữu thành Thessalônica, họ thất vọng vì chờ đợi quá lâu, nên họ lãng quên vì công việc làm, vì ham thích thú vui. Chính thánh Phaolô tông đồ đã nhắc tới tình trạng này trong thư gửi tín hữu Thessalônica như sau: “Kẻ thì sống qua ngày không làm lụng gì cả, người thì luôn luôn lo lắng bối rối về nhiều chuyện”.

Sau khi nhắc đi nhắc lại cho các tín hữu biết ngày giờ của Chúa sẽ đến như kẻ trộm ban đêm, thánh Phaolô khuyên họ bằng những lời sau đây: “Thưa anh em, vì mình không ở trong chỗ tối tăm, nên ngày ấy vụt đến với anh em như kẻ trộm. Anh em hết thấy đều là con cái sự sáng, con cái ban ngày không thuộc về ban đêm hoặc bóng tối, nên chúng ta chẳng phải chết như những người khác. Vậy chúng ta hãy tỉnh thức và điều độ”.

Có những người đã dùng những từ ngữ kinh hoàng gây nên sợ hãi về giờ chết và ngày phán xét, nhưng đây không là mục tiêu, là nhân tố thiết yếu của việc canh phòng theo tinh thần Phúc âm. Bởi vì việc chờ ngày Chúa đến không phải là lý do gây nên sợ hãi một cách nô lệ cho những người theo Chúa Kitô. Trái lại, đây là lý do của niềm tin cậy, của ước ao, của khát khao và của nguồn vui chan chứa được gặp Chúa. Ngài có thể đến với chúng ta hôm nay và ngày mai như kẻ trộm đến bất ưng vào ban đêm. Chúng ta không dễ gì nhận ra Ngài và đón tiếp Người, nếu chúng ta không chuẩn bị, không canh phòng và sẵn sàng chờ đợi.

Nhờ đức tin chúng ta biết rằng, Thiên Chúa ở gần chúng ta trong mọi nơi mọi lúc, nhưng đã nhiều lần chúng ta không biết hoặc vô tình quên Ngài. Để nhận biết Người, chúng ta phải bỏ qua những gì ngăn cách giữa Ngài với chúng ta, chúng ta phải lắng nghe tiếng Ngài và sống hiệp thông với Ngài. Do đó, sự chờ đợi của chúng ta sẽ được thỏa mãn và được thưởng công: “Hỡi đầy tớ trung tín và tốt lành, hãy vào hưởng sự sung sướng của chủ người”.

Lạy Chúa, xin giúp chúng con khám phá ra những lần Chúa đến trong lịch sử, trong cuộc sống hằng ngày của mỗi người chúng con. Chúa đến nơi người anh em chúng con đang sống trong cảnh cùng cực cần sự giúp đỡ, sẵn sàng và tình yêu thương của chúng con. Chúa đến trong anh em đang đau khổ tinh thần và thể xác, như người bị cướp đánh, bị đã thương bỏ bên lề đường Giêricô. Chúa đến trong những anh em đang tìm Chúa để gặp được Ngài, tôn thờ và yêu mến Chúa như chúng con. Những người anh em này cần đến chúng con, chúng con phải trở nên những người đem Tin mừng của Chúa đến cho họ.

Lạy Chúa, xin cho chúng con luôn biết tỉnh thức để nhận ra ngày giờ Chúa đến dưới nhiều hình thức khác nhau, để đón tiếp Chúa với niềm hân hoan: “Phúc cho đầy tớ nào nếu chủ về mà còn đang tỉnh thức”.

26. Chú giải của Noel Quesson

Một năm phụng vụ mới bắt đầu. Năm nay (A), chúng ta sẽ đọc mỗi Chúa nhật một đoạn Tin Mừng theo Thánh Matthêu. (Năm B là năm Tin Mừng Maccô, và năm C là năm Tin Mừng Luca).

Quả thế, thời ông Noê thế nào, thì ngày quang lâm Con Người cũng sẽ như vậy.

Đó là Mùa Vọng.

Ta biết từ này bắt nguồn từ tiếng La-tinh adventum, nghĩa là sự đến, đã đến đây là từ đầu tiên của sách Tin Mừng này. Một ai đó. Đức Giêsu không giới thiệu mình cho chúng ta như một người của quá khứ, nhưng như một người của tương lai. Người nói về việc người đến, về việc người quang lâm như một biến cố tương lai.

Lễ Giáng sinh sắp đến, đối với chúng ta không phải là một cách làm giả bộ, như chúng ta vui sướng chờ một người đã đến và chúng ta nhớ nhung gọi lại một câu chuyện lạ lùng xưa.

Đức Giêsu đã nói với chúng ta Người sắp đến; thời ông Noê thế nào, thì ngày quang lâm Con Người cũng sẽ như vậy.

Này đây Chúa đến! Ta hãy để cho Chúa đi qua!

Mỗi buổi sáng Thiên Chúa đều mới mẻ.

Vì trong những ngày trước nạn hồng thủy, thiên hạ vẫn ăn uống, cưới vợ lấy chồng, cho mãi đến ngày ông No-ê vào tàu.

Những đầu óc nông cạn có lẽ sẽ nói: tại sao lại phải tìm quá xa và đi ngược mãi lên đến thời hồng thủy và Tàu No-ê. Người ta phải làm chi đây? Này! Đức Giêsu, chính Người đang nghĩ ta đang ở "vào thời No-ê". Và Người mô tả về điều người ta lo lắng. Đó chính là bức tranh của xã hội ta đương đại: làm việc, ăn uống, dựng vợ, gả chồng. Tất cả những chuyện đó, chẳng có gì tự nhiên hơn!

Trong sách Sáng Thế (16,5-13), cơn hồng thủy được trình bày như một hình phạt cái tội vô luân của con người thời đó; "Đức Chúa thấy rằng con người quá gian ác trên mặt đất, và lòng họ chỉ toan tính những ý đồ xấu xa suốt ngày". Truyền thống thượng tế khi kéo dài và bị kịch hóa mạc khải Kinh Thánh, đã nghiêm khắc mô tả "sự sa đọa nhục dục của những người đương thời No-ê kéo theo hỗn loạn sang lãnh vực phong tục... và cuối cùng đi tới hủy hoại về đạo lý và xã hội đến nỗi loài người tự hủy diệt chính mình mà không còn hy vọng sống sót..." (chú giải về sách Sáng Thế của Rachi).

Đức Giêsu, trái lại, tuyệt đối không hề nói gì về nạn vô luân. Người không trách móc những người đương thời No-ê, đó chỉ là những đàn ông và đàn bà đang hít thở niềm vui của cuộc sống! Người không trách họ về sự sa đọa của họ. Cuối cùng thì họ chẳng làm chuyện chi xấu xa cả: họ chú tâm đến những nhu cầu hoàn toàn bình thường của cuộc sống, chẳng có một hậu ý gì.

Thế thì họ quấy quá ở chỗ nào? Đức Giêsu có thể trách móc họ điều gì nào?

Họ không hay biết gì, cho đến khi nạn hồng thủy tới cuốn đi hết thảy.

Họ không bị khiển trách vì phóng đảng mà cũng chẳng phải vì tội lỗi. Chính vì họ "không biết sợ hãi gì cả!" không lo đến chuyện chính yếu... không có một nhận thức đúng đắn về thực tại...

Họ có vẻ tin là họ bất tử! Mắt họ bị bịt không thấy thân phận con người của mình. Họ phải chịu cái chết "nuốt trôi" để rồi, trong phút chốc, họ khám phá thấy rằng họ không phải là "những thần linh" và nếu muốn sống thì họ cần đến Chúa!

Chúng ta luôn luôn ở vào "những ngày thời No-ê!".

Loài người hôm nay, cũng thế, họ như bị đánh thuốc mê. Tiến bộ vật chất chính nó có xu hướng ru ngủ chúng ta. Người ta tin thế gian này vững vàng, chỗ người ta đã quen sống, cho đến ngày đến lúc chợt tỉnh ngộ, thì còn tàn bạo hơn cả trước kia người ta đã vô ý thức quá về mối nguy hiểm. Có một cảnh tượng hiện đại của cận đại hồng thủy; đây là cuộc lạm phát tiền tệ quốc tế nhận chìm hết mọi nền kinh tế, đẩy làm sự tăng giá đột ngột như một cơn sóng triều của dầu khí và những nguyên liệu thiết yếu nhất, đây là một căn bệnh không tiên đoán được, đây là một tai nạn ... Và tất cả mọi thứ an toàn của chúng ta đều bị cuốn trôi hết!

Ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy.

Lần thứ hai, Đức Giêsu dùng đến từ "quang lâm" "parousia" trong tiếng Hy Lạp. Thực sự, từ này có nghĩa là sự "hiện diện", "đã đến": Có mặt ở đây! Xưa người ta dùng từ ấy, trong thế giới Hy-La để chỉ "những cuộc đi thăm chính thức của các hoàng đế".

Chúng ta có xu hướng hơi thái quá đem áp dụng nghĩa "parousia" cho Ngày Tận Cùng Các Thời Đại, khi nghĩ rằng ta có những cơ may là không trông thấy ngày tận thế. Đúng là cách ta đánh giá sai lầm về các sự vật mà Đức Giêsu muốn chúng ta cảnh giác: Thực sự, Đức Giêsu nói với chúng ta rằng Người đến "thăm chính thức" chúng ta trong lúc ta bận rộn những chuyện thường ngày nhất, tại nơi ta làm việc tại nhà ta, ở nơi ta ăn uống, trong các quan hệ giữa đàn ông và đàn bà của ta. Lúc nào ta cũng phải sẵn sàng cho Đức Giêsu "ngự đến", "đến cuối cùng", 'có mặt ở đó".

Bấy giờ hai người đàn ông đang làm nương, thì một người được đem đi! một người bị bỏ lại; hai người đàn bà đang kéo cối xay, thì một người được đem đi, một người bị bỏ lại...

Đó là cuộc sống hằng ngày.

Chính trong những lúc bận rộn rất thường ngày của chúng ta mà Đức Giêsu đến, giữa lúc người nông dân đang làm, người nội trợ đang làm... và ta có thể thêm, nơi văn phòng, ngoại phố, lúc ta đang lái ô tô.

Vậy anh em hãy canh thức, bởi vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến.

Đức Giêsu khuyên chúng ta phải "tỉnh thức": Hãy canh thức! Hãy chuẩn bị cho tương lai chúng ta. Bởi lẽ Chúa "đến", Chúa "có mặt" mọi ngày.

Đức Giêsu "đến" tạo ra một cách thế riêng của người ở chỗ mà người ta không thấy có gì khác nhau, bởi lẽ không có gì phân biệt giữa hai người này đang cùng làm ruộng, hai người đàn bà cùng kéo cối xay này. Chỉ có chính Chúa mới thấy cái khác nhau: Một người thì sẵn sàng, người kia thì không! Bấy giờ một người được ở với Chúa, ở trong ánh sáng còn người kia không được ở với Chúa, phải ở trong tối tăm. Hiển nhiên là không có vấn đề độc đoán.

Toàn bộ Kinh Thánh nhắc lại rằng Thiên Chúa "cứu độ". Và nếu ta hiểu rõ đoạn nói về nạn hồng thủy, thì phải thấy ở đó có một "hành vi cứu thoát": Khi con người bấy giờ đang đi tới đại họa, thì mọi chuyện đi theo chiều hướng ngược lại khi Thiên Chúa can thiệp, để làm cho một nhân loại mới xuất hiện. No-ê, chính là người được Thiên Chúa "cứu độ".

Nhưng, hãy chú ý, tàu đã sẵn sàng, hôm nay, cho nạn hồng thủy của bạn. Đức Kitô Đấng Cứu Độ, đã vào trong biển nước chết chóc, lôi kéo thêm người vào Giáo Hội, trên thuyền của Người, tất cả những ai theo Người. Và khi vào thời No-ê theo nguyên văn Kinh Thánh, loài người đầu tiên thực sự đã biến mất trọn vẹn, thì Đức Giêsu, nói đến 50% những người được cứu độ... một trên hai.. năm trinh nữ khôn ngoan, khác với năm trinh nữ dại khờ (Mt 25,12). Và hiển nhiên chúng ta biết rằng đó không phải là những phần trăm theo toán học.

Không hề muốn nói đến một bầu không khí sợ hãi, Đức Giêsu lôi những người "đang đứng", những người "canh thức", những người "đang rình". Cái "liều lĩnh" trong cuộc sống kinh tế, xã hội, gia đình, mời gọi ta thấy trước, lo chuẩn bị tỉ mỉ. Ông chủ doanh nghiệp

đang "thiêm thiếp ngủ" sẽ kết án chính cái doanh nghiệp của mình. Chàng trai trẻ không lo chuẩn bị tái lai của mình, thì chính mình sẽ chịu trách nhiệm làm hỏng cuộc đời mình, giống hệt như nhau. Người đàn ông hay đàn bà không bao giờ nghĩ đến Chúa sẽ làm hỏng cuộc "viếng thăm" của Người.

Vậy anh em hãy canh thức, bởi vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến. Anh em hay biết điều này: nếu chủ nhà biết vào canh kẻ trộm sẽ đến, hẳn ông đã thức...

Đừng làm cho cuộc đời mình cứ ngủ! Hãy tỉnh thức!

Sinh vật nào thức tỉnh, con vật đang săn mồi, cuối cùng chính là thứ "được sống". Tỉnh thức không hề có nghĩa là "tích lũy cho nhiều hệ thống an ninh", "chặn rào chung quanh nhà để tránh cướp": Không! Tỉnh thức, chính là "sẵn sàng" để đối phó, chính là "được vận động liên tục" để hành động:.. Tỉnh thức, chính là trái nghịch với "để buông trôi", lo lắng, bất cần.

Không nên nói "giá mà tôi đã biết trước" vì đã quá muộn rồi, bởi lẽ chúng ta đã được cảnh báo trước rồi.

Nếu chủ: nhà biết vào canh nào kẻ trộm sẽ đến... Hẳn ông đã thức không để nó khoét vách nhà mình đâu.

Trong tâm trí chúng ta, hiển nhiên hình ảnh của "người kẻ trộm" gắn liền với sợ hãi. Chắc hẳn ta có thể đọc một bài khác về hình ảnh này. Thế thì theo Đức Giêsu, kẻ trộm đến làm gì? Nó "khoét vách nhà" anh" ta đến mở cái gì đang bị đóng lại, bỗng nhiên ta khám phá một ý nghĩa tượng trưng kỳ diệu; qua những lời lẽ chân thực củ dụ ngôn: Chúa luôn luôn:đến "để mở" thế gian cứ đóng không cho Người vào. Khi Người đến cửa nhà chúng ta, Chúa sẽ vào nhà ai tỉnh thức để mở cho người! Nhưng ai để cho mình phải bất ngờ ...coi chừng! Cửa không phải lúc nào cũng mở luôn luôn đâu.

Chúng ta có lẽ không để chúng ta ngỏ vào thế giới của Thiên Chúa không?

Cho nên anh em cũng vậy, anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.

Người Kitô hữu sẽ được giải thoát khỏi cái ngày..luôn luôn sẵn sàng. Vâng! Con Người đến bất cứ lúc nào trong đời. Người đến thường xuyên, đơn giản đến độ có vẻ như luôn luôn không ngờ đến.

Ta có tin vào điều mạc khải này của Chúa không?